



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG THÁNG 1/2025

ĐỘI NGŨ THỰC HIỆN

Hoàng Tuấn Anh : Trưởng phòng Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Nguyễn Đình Tân : Chuyên viên phân tích chiến lược

Nguyễn Thị Bích Ngọc: Chuyên viên phân tích vĩ mô

Đỗ Ngọc Khánh Hạ : Chuyên viên phân tích vĩ mô

- **Nền kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng ổn định bất chấp môi trường lãi suất cao.** Trong quý 3, tăng trưởng GDP đạt 2.8%, tuy thấp hơn kỳ vọng của các nhà kinh tế (3.1%) và thấp hơn so với quý trước (3%), Có thể thấy mặc dù trên nền lãi suất cao, kinh tế Mỹ vẫn đang hoạt động tốt và giữ mức tăng trưởng GDP ổn định từ đầu năm đến nay.
- **Năm 2024 ghi nhận tốc độ tăng trưởng 7.09%, vượt kế hoạch 6.5-7% của Chính phủ,** với động lực chính đến từ khu vực công nghiệp và xây dựng khi khu vực này có mức tăng trưởng mạnh nhất. Cùng với đó, Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.
- **Mặc dù gặp nhiều áp lực từ yếu tố vĩ mô , thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ghi nhận sự hồi phục** nhờ hiệu ứng lan tỏa từ đà tăng của thị trường chứng khoán châu Á khi các thị trường lớn như Nhật Bản, Trung Quốc và Hongkong ghi nhận tín hiệu tăng trưởng.
- **Thị trường đang ở vùng giá hấp dẫn: P/E thị trường về mức 13.28, P/B bằng 1.56,** cả 2 chỉ số này đều ở ngưỡng thấp dưới mức trung bình. Đây là dấu hiệu hỗ trợ quan trọng cho dòng tiền dài hạn. Đồng thời thanh khoản trung bình trên cả 3 sàn trong tháng 12 ghi nhận sự suy giảm cả về khối lượng và giá trị giao dịch.
- Dưới góc nhìn phân tích kỹ thuật: **Các chỉ báo kỹ thuật hiện tại cho thấy xu hướng đi ngang của VNIndex trong ngắn hạn.** Đồng thời, với mức thanh khoản thị trường tương đối thấp, chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục dao động trong biên độ 1230-1275 cho đến khi có yếu tố tác động đáng kể từ bên ngoài.

I. Bối cảnh thế giới.....	Trang 4
1. GDP Mỹ vẫn duy trì tăng trưởng – dựa trên tiêu dùng từ tiết kiệm và tín dụng	
2. Hoạt động sản xuất Mỹ trên đà hồi phục	
3. Tình hình lao động Mỹ	
4. Lạm phát Mỹ dần hạ nhiệt	
II. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM THÁNG 12/2024.....	Trang 9
1. GDP tăng trưởng vượt kế hoạch đề ra	
2. Thời điểm dịch vụ lên ngôi	
3. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng chậm lại vào mùa thấp điểm	
4. Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn diễn ra sôi động	
5. Vốn NSNN giải ngân mạnh nhưng khó đạt được tiến độ như mục tiêu	
6. CPI thấp hơn nhiều so với mục tiêu	
III. Các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư.....	Trang 16
1. Áp lực tỷ giá vẫn hiện hữu	
2. Công cụ điều hành tỷ giá	
IV. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam.....	Trang 19
1. Diễn biến thị trường tháng 12	
2. Biến động theo ngành	
3. Thanh khoản thị trường	
4. Định giá thị trường ở mức hấp dẫn	
5. Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 1	
6. Phân tích kỹ thuật	
V. Cổ phiếu đáng chú ý.....	Trang 32

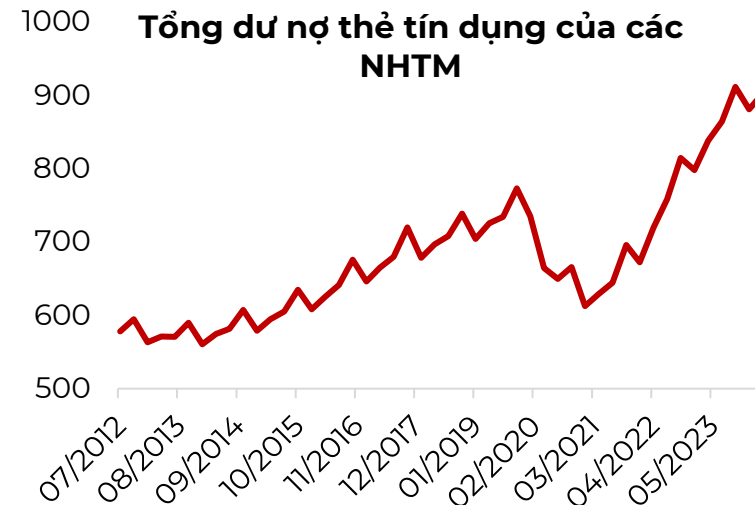
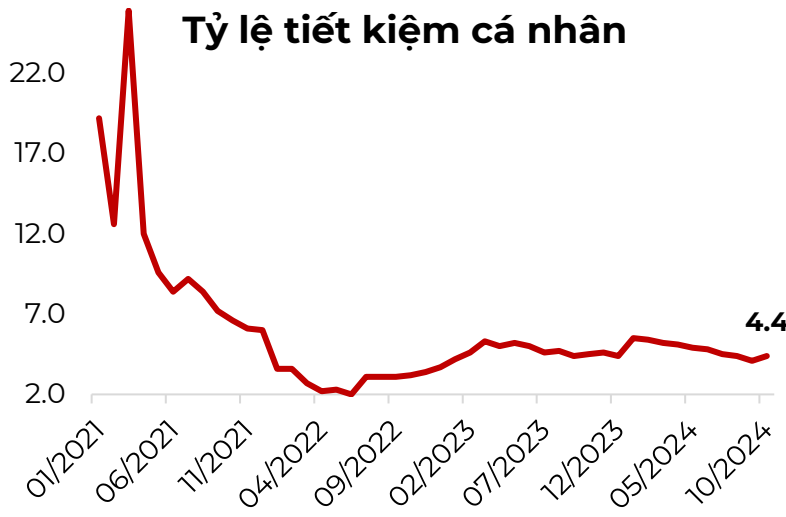
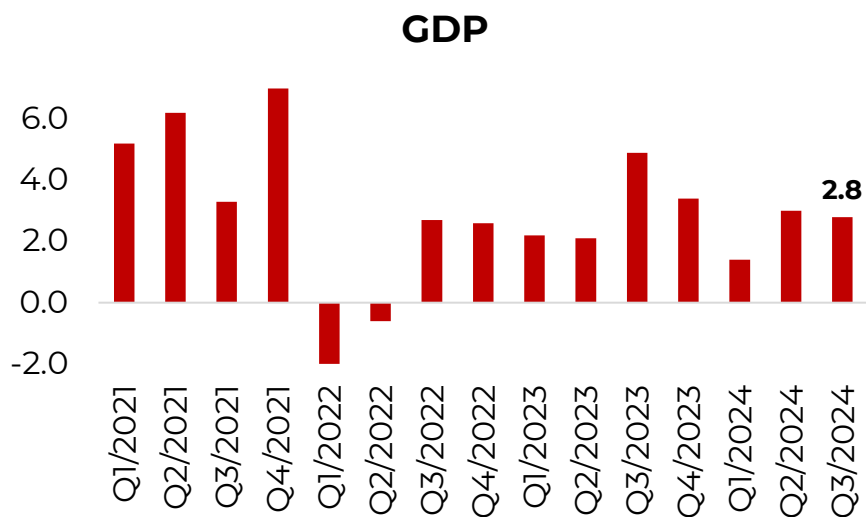




I. KINH TẾ VĨ MÔ THẾ GIỚI



1.1 GDP Mỹ vẫn duy trì tăng trưởng – dựa trên tiêu dùng từ tiết kiệm và tín dụng...

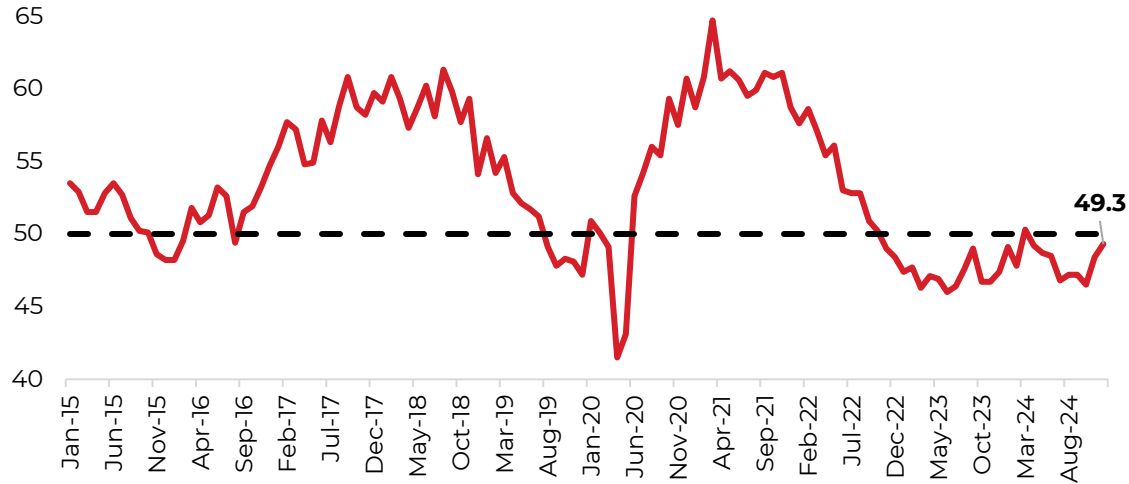


Nguồn: Fred,, AseanSC tổng hợp

- **Nền kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng ổn định bất chấp môi trường lãi suất cao.** Trong quý 3, tăng trưởng GDP đạt 2.8%, tuy thấp hơn kỳ vọng của các nhà kinh tế (3.1%) và thấp hơn so với quý trước (3%), nhưng vẫn cho thấy sự vững vàng của nền kinh tế.
- **Động lực chính cho sự tăng trưởng này đến từ tiêu dùng,** chiếm 2/3 nền kinh tế. Chi tiêu tiêu dùng cá nhân tăng mạnh 3.7%, mức tăng cao nhất kể từ quý 1/2025, đóng góp 2.5 điểm phần trăm vào tổng tăng trưởng GDP. Đây là tín hiệu đáng mừng, cho thấy sức khỏe của nền kinh tế Mỹ đang dần hồi phục.
- **Tuy nhiên, tỷ lệ tiết kiệm cá nhân đạt mức 4.4% trong tháng 10** (mức thấp thứ hai kể từ đầu năm sau tháng 9) cho thấy người tiêu dùng đang phải sử dụng tiền tiết kiệm và tín dụng để chi tiêu. Điều này có thể tiềm ẩn rủi ro trong tương lai nếu tăng trưởng kinh tế, tốc độ tăng lương không đủ mạnh để bù đắp.
- **Có thể thấy mặc dù trên nền lãi suất cao, kinh tế Mỹ vẫn đang hoạt động tốt và giữ mức tăng trưởng GDP ổn định từ đầu năm đến nay.**

1.2 Hoạt động sản xuất Mỹ trên đà hồi phục

Chỉ số PMI sản xuất ISM



Chỉ số đơn đặt hàng sản xuất mới



Nguồn: Investing, AseanSC tổng hợp

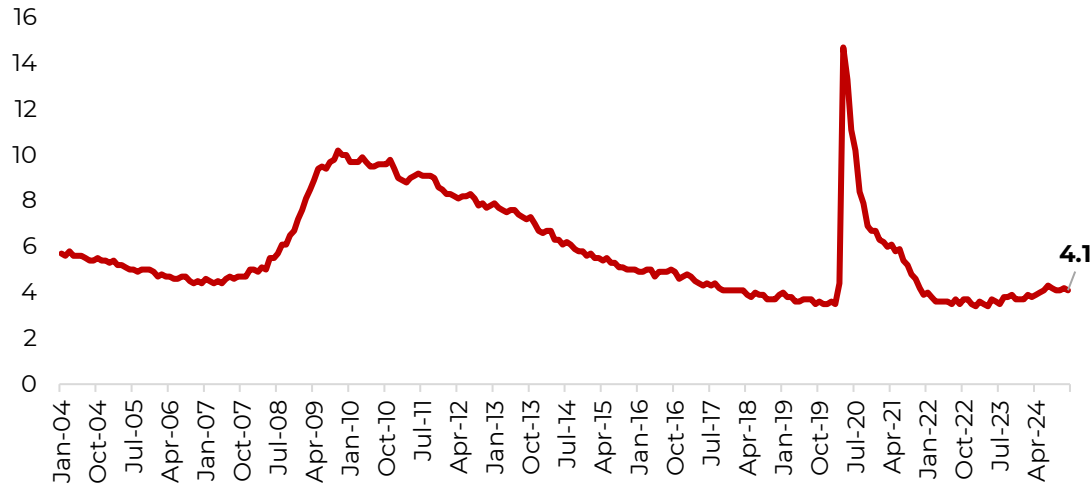
- **Ngành sản xuất Mỹ tiếp tục cho thấy dấu hiệu phục hồi trong tháng 12, với chỉ số PMI sản xuất cải thiện tháng thứ hai liên tiếp.** Cụ thể, chỉ số PMI sản xuất của ISM đã tăng gần một điểm từ 48.4 trong tháng 11 lên 49.3 trong tháng 12 – đây là mức cao nhất kể từ tháng 3.

- **Đặc biệt, chỉ số đơn đặt hàng mới tăng vọt lên 52.5, cao nhất kể từ đầu năm 2024 và gần chạm đỉnh hồi tháng 5/2022.** Làn sóng cầu mới này đã thúc đẩy sản lượng tăng trưởng trở lại lần đầu tiên kể từ tháng 5, góp phần củng cố đà phục hồi của ngành sản xuất.

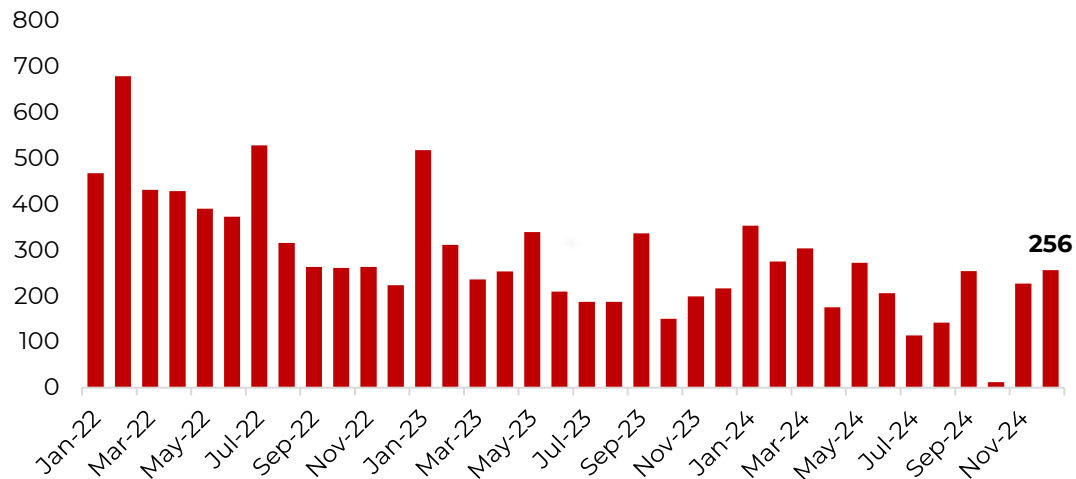
- Kết thúc năm với những mảng màu sáng – tối đan xen, tuy nhiên, **nhìn chung ngành sản xuất Mỹ đang trên đà phục hồi và một số chỉ số công nghiệp có tín hiệu tăng trưởng.** Thêm vào đó, kỳ vọng về chính sách tiền tệ nới lỏng sẽ là động lực thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng và kinh doanh, góp phần tạo đà tăng trưởng cho đơn đặt hàng sản xuất trong năm 2025.

1.3 Thị trường lao động Mỹ

Tỷ lệ thất nghiệp



Số việc làm phi nông nghiệp mới

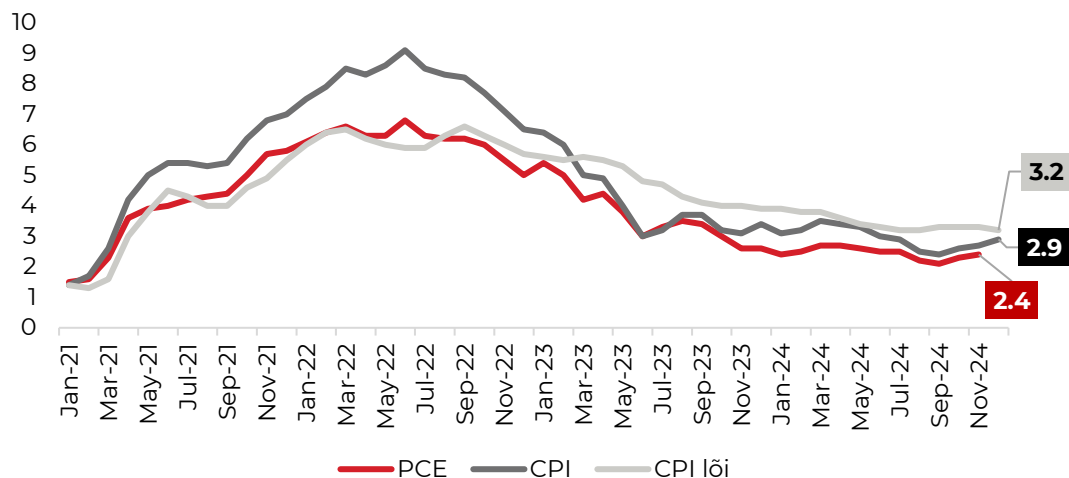


Nguồn: Investing, AseanSC tổng hợp

- **Thị trường lao động cũng cho thấy bức tranh tích cực trong tháng 12/2024 với điểm sáng chính đến từ tốc độ tăng trưởng việc làm mạnh hơn dự báo.** Cụ thể, tháng 12 ghi nhận thêm 256 nghìn việc làm mới – cao hơn so với 212 nghìn trong tháng 11 và đồng thời vượt xa dự báo của các nhà kinh tế.
- Điều này góp phần làm tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ giảm 0.1% so với tháng trước đó, đạt 4.1% và đồng thời cũng thấp hơn dự đoán của các nhà kinh tế.
- **Sự gia tăng việc làm trong tháng 12 chủ yếu tập trung vào lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và trợ giúp xã hội, thương mại bán lẻ, và giải trí cùng dịch vụ lưu trú.** Việc làm trong khu vực chính phủ cũng tăng. Tuy nhiên, đáng chú ý, lĩnh vực sản xuất lại cắt giảm nhân sự lần thứ tư trong 5 tháng gần đây, nâng tổng số việc làm bị mất trong năm 2024 lên 87.000 – điều này cũng hoàn toàn phù hợp khi chỉ PMI sản xuất của Mỹ vẫn chưa xác lập trên mốc 50.

1.4 Lạm phát Mỹ hạ nhiệt

Tình hình lạm phát Mỹ



- Theo Cục Thống kê Lao động Mỹ (BLS), CPI toàn phần tháng 12 đã tăng 2,9% so với cùng kỳ năm ngoái (ngang với mức dự báo của các nhà kinh tế). CPI lõi (loại trừ giá năng lượng và thực phẩm dễ biến động) tăng 3,2% trong tháng 12 so với cùng kỳ năm ngoái (thấp hơn so với dự báo là 3,3%) **Đây là lần đầu tiên CPI lõi giảm kể từ tháng 7.**
- Trong đó, **động lực tăng của CPI chủ yếu đến từ giá năng lượng gia tăng** (chiếm khoảng 40% mức tăng của chỉ số). Đáng chú ý, mặc dù giá nhà ở tăng 4.6% svck – đây là mức tăng thấp nhất kể từ tháng 1/2022.
- Việc lạm phát hạ nhiệt đã tác động tích cực đến tâm lý các nhà đầu tư khi kết phiên ngày 15/1, chỉ số chứng khoán trên toàn thị trường Mỹ đều tăng tích cực và đây là phiên tốt nhất của cả ba chỉ số trung bình chính kể từ ngày 6/11.

Những tín hiệu tích cực trong lạm phát trong tháng 12, được kỳ vọng sẽ **xoa dịu tâm lý thị trường về lo ngại lạm phát và tuyên bố của FED khi dự kiến sẽ cắt giảm lãi suất 2 lần trong năm nay thay vì 4 lần như dự báo vào tháng 9.**

CME FEDWATCH TOOL - CONDITIONAL MEETING PROBABILITIES

MEETING DATE	300-325	325-350	350-375	375-400	400-425	425-450
29/01/2025	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	2,7%	97,3%
19/03/2025	0,0%	0,0%	0,0%	0,7%	29,2%	70,1%
07/05/2025	0,0%	0,0%	0,2%	6,9%	38,0%	54,9%
18/06/2025	0,0%	0,1%	2,6%	18,1%	44,1%	35,2%
30/07/2025	0,0%	0,4%	4,8%	21,8%	42,8%	30,1%
17/09/2025	0,1%	1,4%	8,8%	26,7%	39,9%	23,1%
29/10/2025	0,3%	2,4%	11,1%	28,4%	37,7%	20,2%
10/12/2025	0,5%	3,4%	13,1%	29,5%	35,6%	17,8%



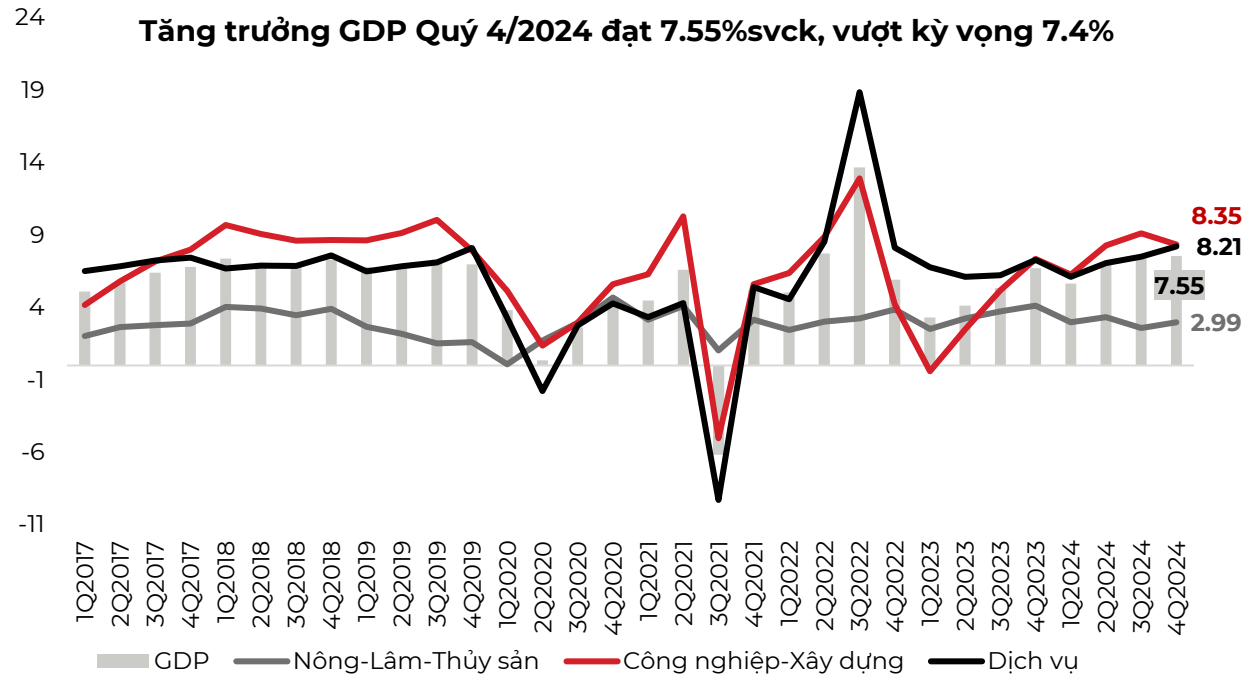
II. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM THÁNG

12/2024

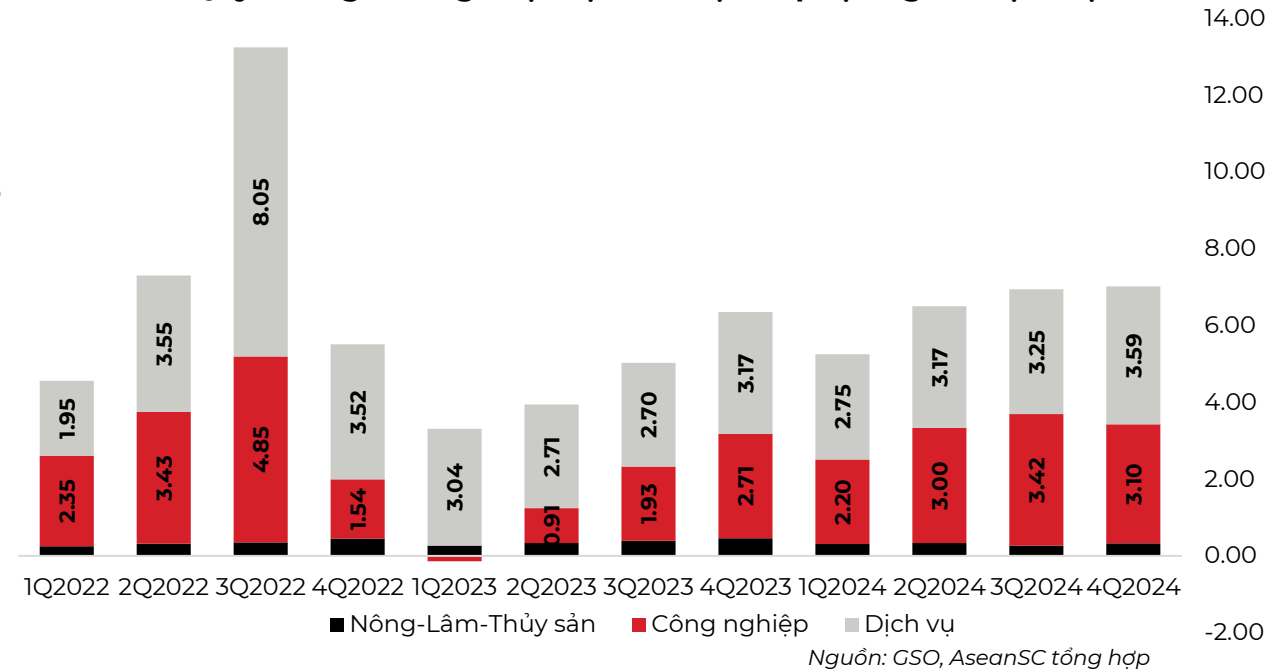


II. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

1. GDP TĂNG TRƯỞNG VƯỢT KẾ HOẠCH CHÍNH PHỦ ĐỀ RA



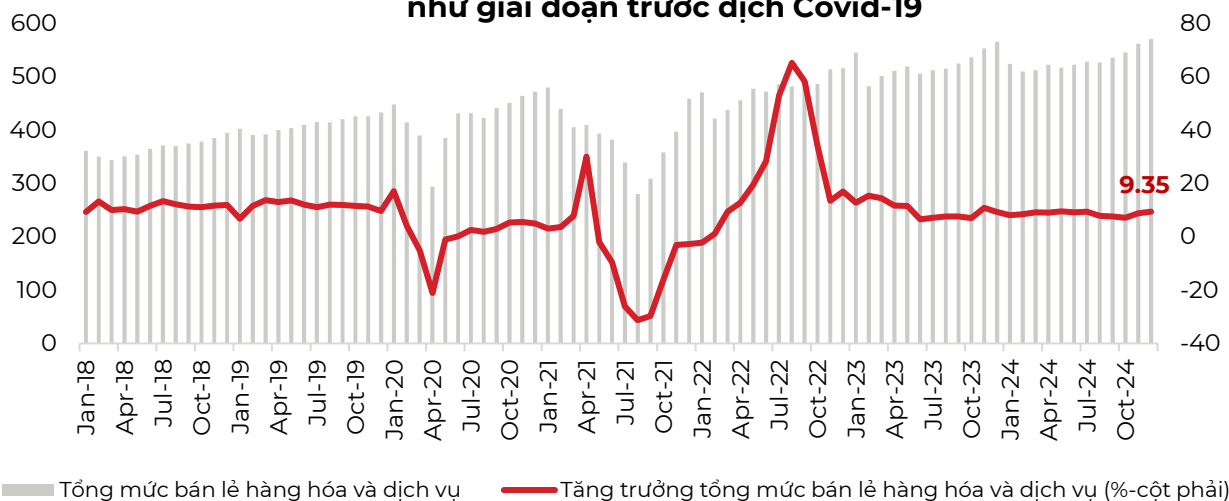
Quý 4 tăng trưởng vượt bậc nhờ sự hồi phục ngành dịch vụ



- **Quý 4 ghi nhận mức tăng trưởng GDP vượt kỳ vọng (7.55% so với mục tiêu 7.4%)** và là mức cao nhất trong các quý 4 của 8 năm qua. Mức tăng này là yếu tố đóng góp đáng kể vào tăng trưởng toàn năm, đồng thời cũng cho thấy xu hướng cải thiện tương đối rõ rệt qua các quý kể từ đầu năm 2023 đến nay.
- Khác với động lực tăng trưởng toàn năm, **mức tăng trong quý 4 được đóng góp chủ yếu bởi khu vực dịch vụ** (3.59 điểm phần trăm) khi khu vực này có mức tăng riêng đạt 8.21% cao nhất từ cuối năm 2022 đến nay khi thị trường trong nước bước vào mùa cao điểm mua sắm và điểm sáng là lượng khách du lịch quốc tế đã hồi phục mạnh mẽ (tăng 31.93% so với quý 4 năm 2023).
- Ngược lại, **công nghiệp và xây dựng tăng trưởng chậm hơn quý 3 (8.35% so với 9.11%)** do đã qua mùa cao điểm xuất khẩu. Tuy nhiên, đây vẫn là mức tăng cao nhất kể từ 2019, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung (3.1 điểm phần trăm).
- **Khu vực nông nghiệp vẫn đóng góp ổn định** (0.3-0.4 điểm phần trăm), nhưng tỷ trọng và tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm dần từ quý 4/2023.

2. THÁNG 12 - THỜI ĐIỂM KHU VỰC DỊCH VỤ LÊN NGÔI

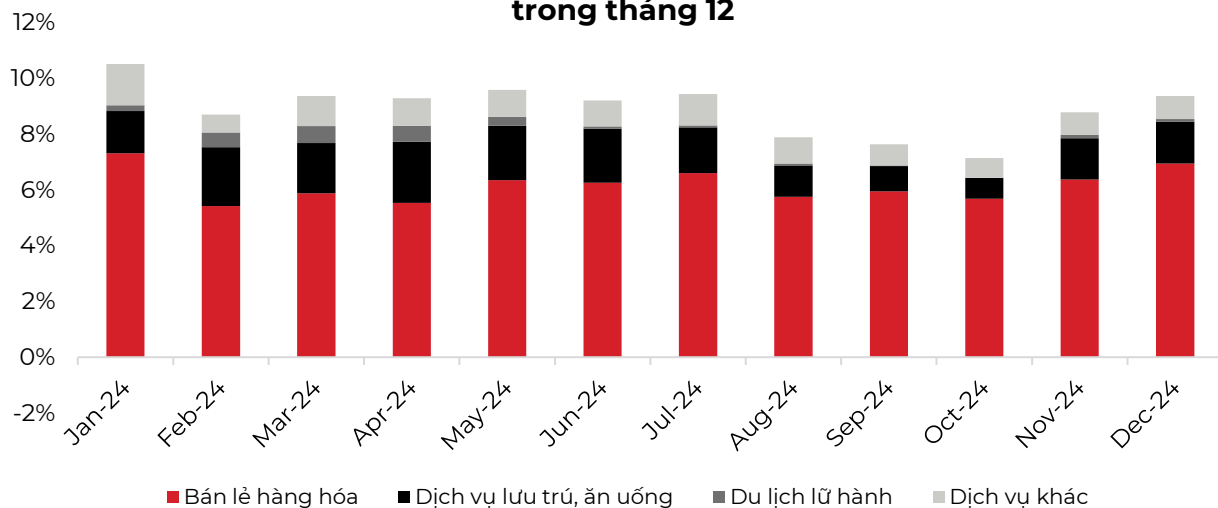
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ dần lấy lại mức tăng trưởng như giai đoạn trước dịch Covid-19



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục đà hồi phục trong tháng 12 với mức tăng 9.35%, đóng góp chủ yếu bởi hoạt động bán lẻ hàng hóa và du lịch. Cụ thể:

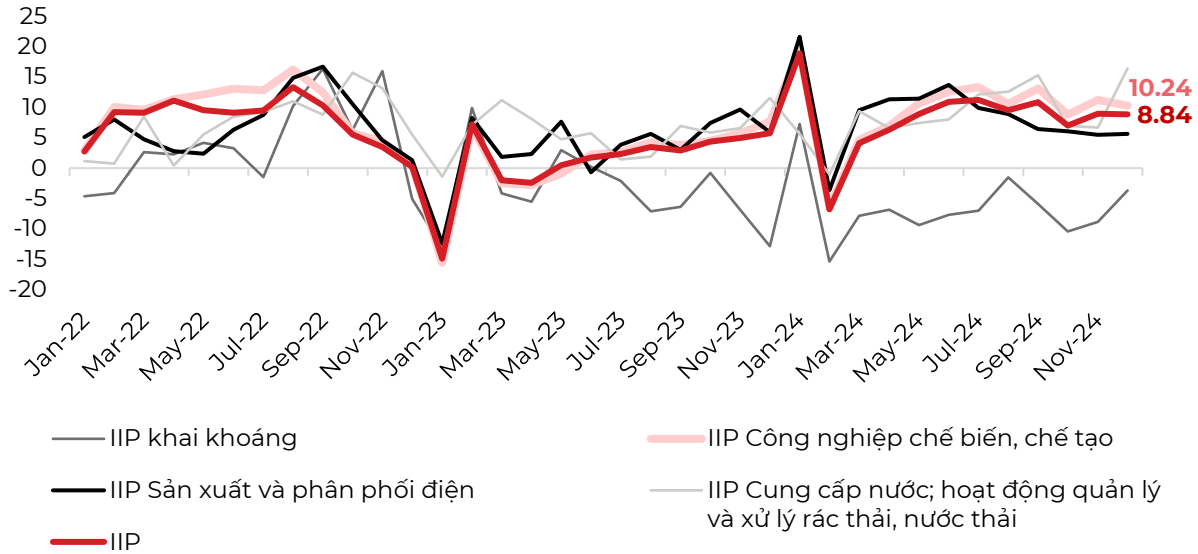
- **Bán lẻ hàng hóa là động lực lớn nhất cho tăng trưởng lĩnh vực dịch vụ, trong đó chủ yếu được đóng góp bởi mức tăng trong tháng 12** (tăng 9.02% svck, là mức tăng trưởng cao nhất trong năm) khi thị trường bước vào mùa mua sắm cho các dịp lễ tết. Bên cạnh đó, một loạt các chính sách kích cầu tiêu dùng được đẩy mạnh trong tháng như gia hạn giảm thuế VAT, chương trình khuyến mại tập trung quốc gia, công điện số 121/CEĐ-TTg ngày 26/11/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước,...
- **Hoạt động du lịch trong và ngoài nước cũng có vai trò quan trọng cho tăng trưởng dịch vụ quý 4** khi dịch vụ lưu trú, ăn uống có mức độ đóng góp gia tăng dần qua các tháng trong quý 4, trong đó 2 tháng cuối năm đều ghi nhận mức đóng góp 1.5 điểm phần trăm, với mức tăng trưởng riêng đều đạt xung quanh 13%svck ở mỗi tháng. Việc du khách quốc tế gia tăng tốt trở lại đã khiến khu vực dịch vụ có sức bật tương đối tốt. Chỉ tính riêng trong tháng 12, lượng khách quốc tế đạt 1.75 triệu lượt (cao nhất trong năm) và tăng 27%svck.

Bán lẻ hàng hóa đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng khu vực trong tháng 12

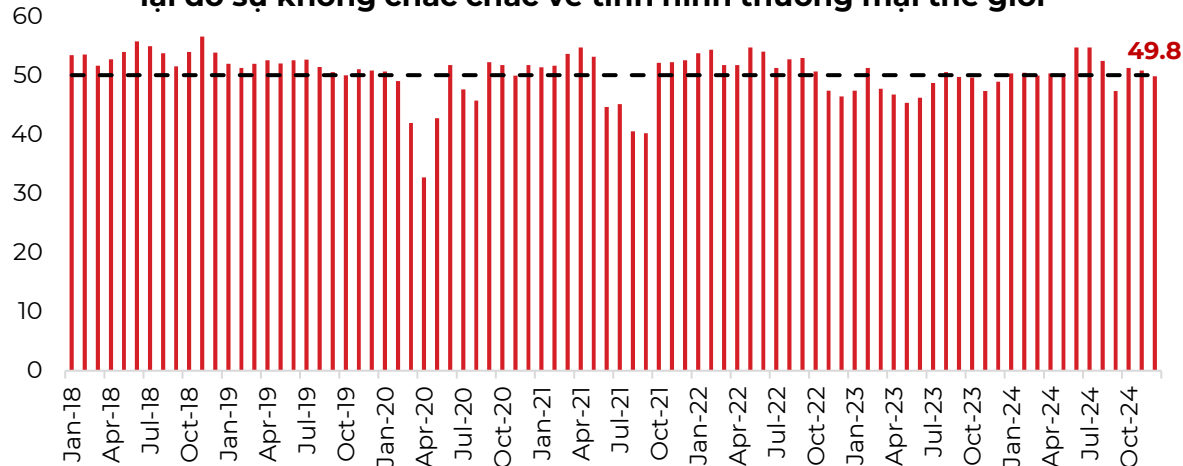


3. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG CHẬM LẠI VÀO MÙA THẤP ĐIỂM

Tăng trưởng sản xuất công nghiệp chậm dần vào cuối năm



PMI dưới ngưỡng 50 – Số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại do sự không chắc chắn về tình hình thương mại thế giới

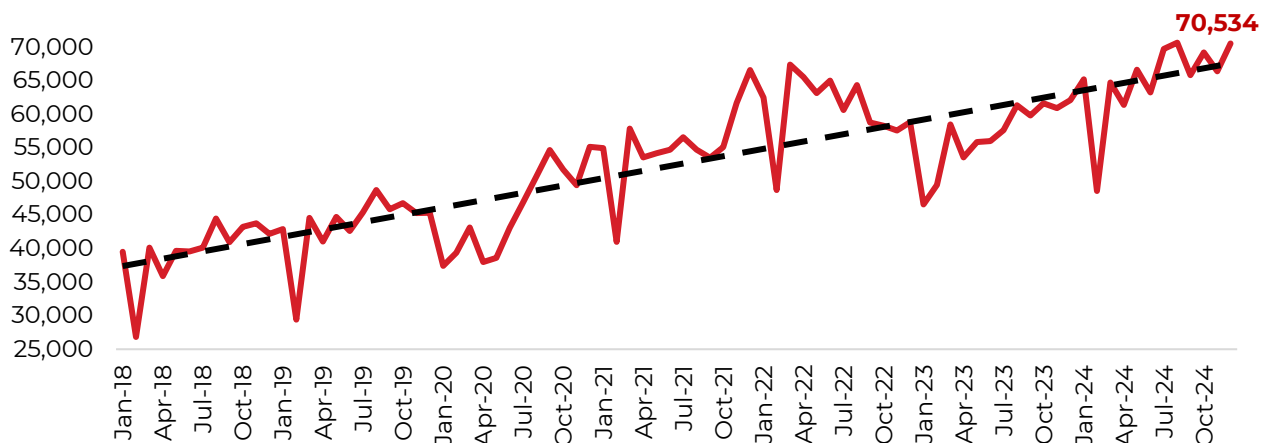


Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

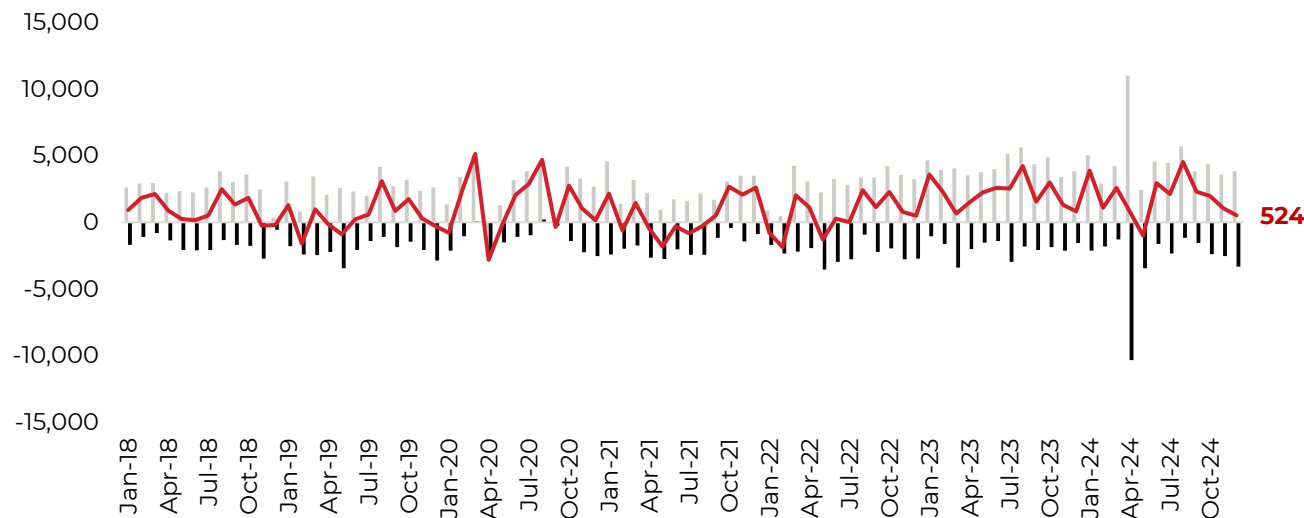
- IIP các tháng trong quý 4 có xu hướng giảm nhẹ so với các tháng ở quý 3 theo chu kỳ, khi mùa cao điểm xuất khẩu đã đi qua. Tuy nhiên, IIP tháng 12 vẫn đạt con số tăng trưởng tương đối tốt so với cùng kỳ (tăng 8.84%) trong đó cấu phần quan trọng nhất là công nghiệp chế biến chế tạo vẫn có mức tăng tốt 10.24%.
- Mặt khác, PMI tháng 12 chỉ đạt 49.8 điểm khi tăng trưởng số lượng đơn đặt hàng mới chậm lại trong tháng 12 và niềm tin kinh doanh của các doanh nghiệp cũng giảm trước các lo ngại về sự bất ổn của thị trường thế giới liên quan đến các kế hoạch sắp tới của Tổng thống Donald Trump về thuế quan. Tuy nhiên, điểm tích cực là các doanh nghiệp đã gia tăng hoạt động mua hàng đầu vào với tốc độ cao nhất trong 4 tháng cho thấy kỳ vọng gia tăng sản lượng trong năm mới vẫn có dấu hiệu tích cực.
- Chúng tôi dự báo sản xuất công nghiệp dự kiến vẫn sẽ là động lực quan trọng cho tăng trưởng trong năm 2025 tuy nhiên mức độ ảnh hưởng sẽ rõ ràng hơn từ khoảng quý 2 trở đi. Đồng thời, biến số đáng chú ý sẽ là các chính sách thuế quan của Mỹ trong thời gian tới, có tác động đến hoạt động xuất khẩu – đầu ra quan trọng của ngành sản xuất.

4. XUẤT NHẬP KHẨU

Hoạt động thương mại quốc tế vẫn diễn ra sôi động dù đã qua mùa cao điểm



Thặng dư thương mại giảm về mức thấp nhất trong nửa năm



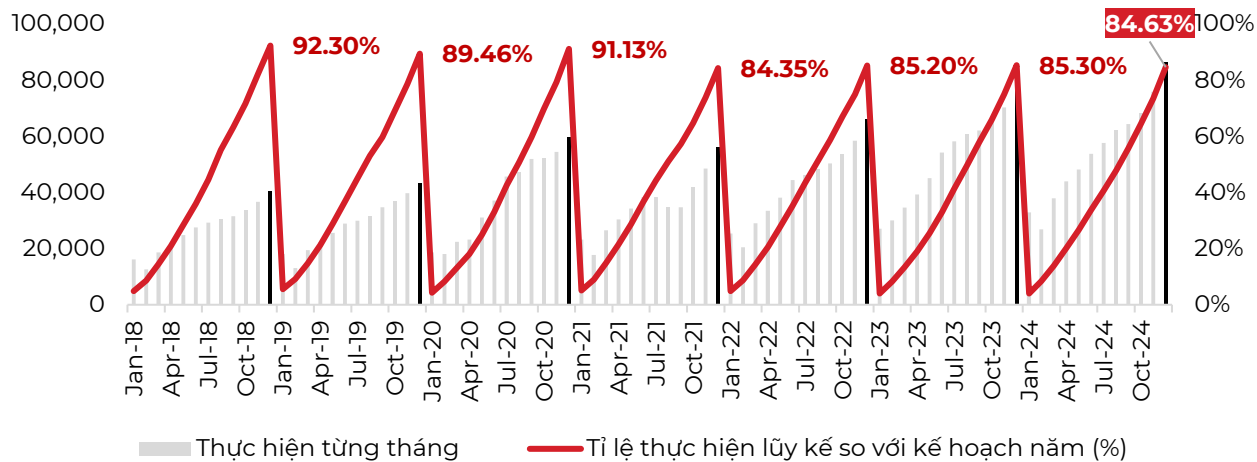
■ CCTM khu vực FDI ■ CCTM khu vực trong nước — CCTM

Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

- Quy mô hoạt động thương mại quốc tế tiếp tục xu hướng gia tăng tốt trong tháng cuối năm với mức tăng 13.6% svck, trong đó 65% đến từ khu vực các doanh nghiệp FDI.
- Đồng thời, cán cân thương mại duy trì được trạng thái thặng dư 524 triệu USD, tuy nhiên mức thặng dư này giảm đáng kể so với các tháng liền trước và cũng giảm mạnh 37.6% svck khi cán cân thương mại thường sẽ giảm hoặc thâm hụt trong tháng 12 ở các năm quá khứ và điều này cũng do các doanh nghiệp đẩy mạnh việc nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất trong năm tiếp theo, đồng thời nhu cầu nhập khẩu hàng hóa cho tiêu dùng trong nước cũng tăng vào dịp cuối năm. Bên cạnh đó, nhu cầu cho xuất khẩu thu hẹp khi các khách hàng thường đã nhập khẩu trước hàng hóa từ khoảng tháng 7-9 để tập trung đẩy mạnh hoạt động bán hàng trong các tháng cao điểm cuối năm.

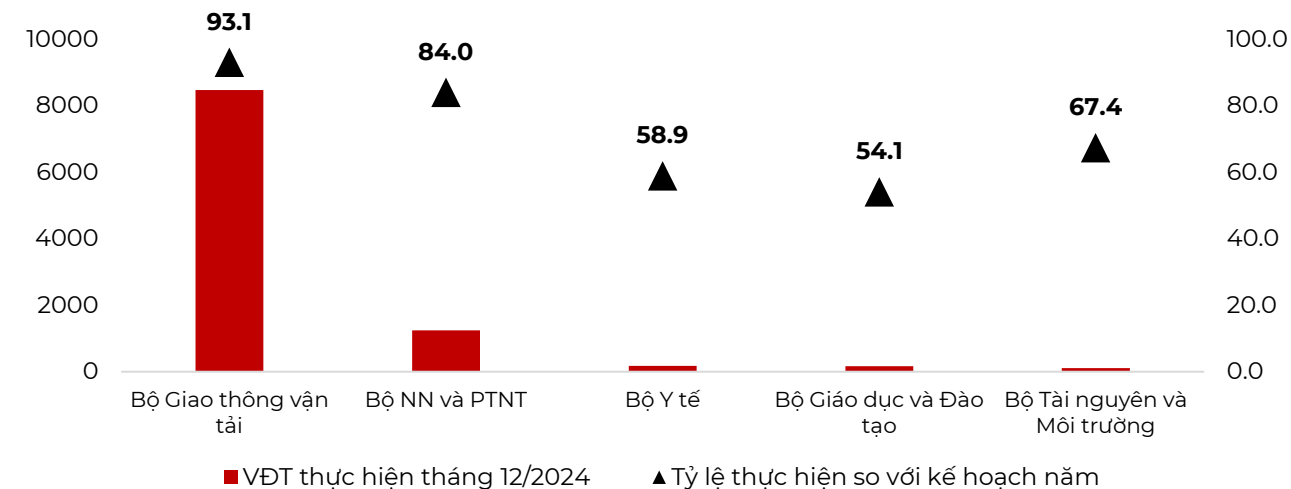
5. VỐN NSNN GIẢI NGÂN MẠNH NHƯNG KHÓ ĐẠT ĐƯỢC TIẾN ĐỘ NHƯ MỤC TIÊU

Lượng vốn giải ngân trong tháng đạt trên 86 nghìn tỷ, nhưng tỷ lệ hoàn thành kế hoạch vẫn thấp



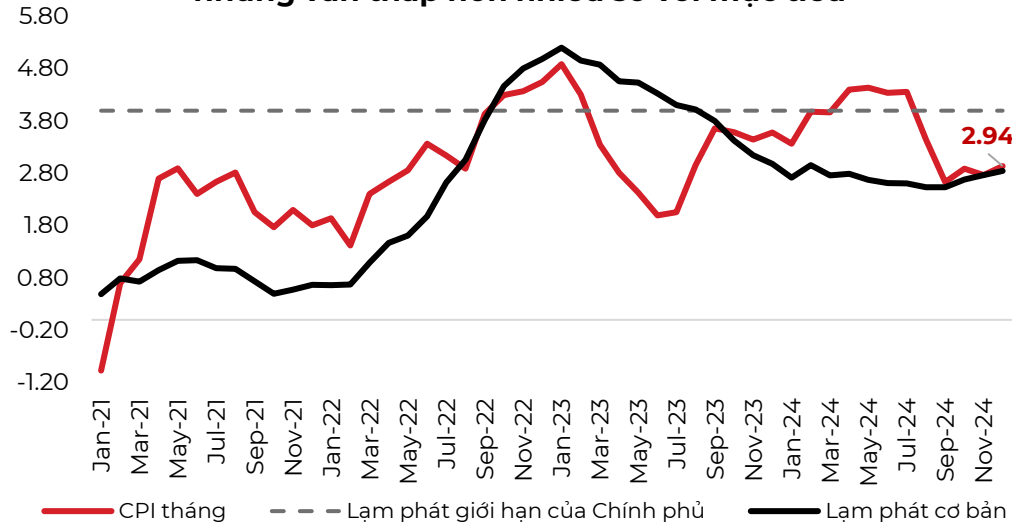
- Lượng vốn giải ngân tăng thêm từ nguồn NSNN trong tháng 12 đạt 86.38 nghìn tỷ, tăng 13.8% so với tháng trước do tháng 12 thường là thời điểm các đơn vị tập trung để quyết toán nhiều hạng mục) và là mức cao nhất trong 6 năm gần đây. Tuy nhiên lũy kế cả năm, lượng vốn đã giải ngân mới chỉ đạt 84.3% kế hoạch và là mức độ giải ngân rất thấp trong 6 năm này. Trong đó, lượng vốn chủ yếu là dành cho hoạt động đầu tư công, do vậy tuy thời gian thực hiện còn được gia hạn đến hết tháng 01/2025 nhưng khả năng đạt tỷ lệ hoàn thành mục tiêu 95% như Thủ tướng Chính phủ giao vẫn khá khó khăn để hiện thực hóa.
- Mặt khác, hoạt động sử dụng vốn từ NSNN của Bộ Giao thông vận tải (đơn vị quản lý nguồn vốn đầu tư quy mô lớn nhất trong các đơn vị cấp Trung ương) đạt tỷ lệ giải ngân khá tốt 93.1% so với kế hoạch, góp phần không nhỏ cho sự tăng trưởng của nền kinh tế. Điều này có được nhờ các nỗ lực phối hợp với địa phương để đẩy nhanh khâu giải phóng mặt bằng, đồng thời áp dụng nguyên tắc “tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán ngay khi có khối lượng” để đẩy nhanh hiệu quả phân bổ vốn.

Tuy nhiên, VĐT ở cơ quan trọng điểm đã đạt mức giải ngân tương đối tốt



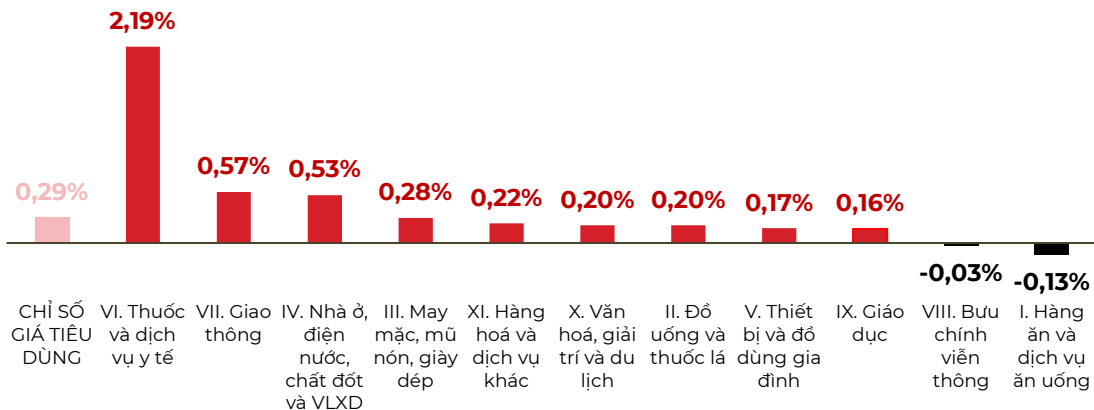
6. CPI THÁNG 12 THẤP HƠN NHIỀU SO VỚI MỤC TIÊU

CPI tháng 12 chỉ đạt 2.94%, tăng nhẹ so với tháng 11 nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu

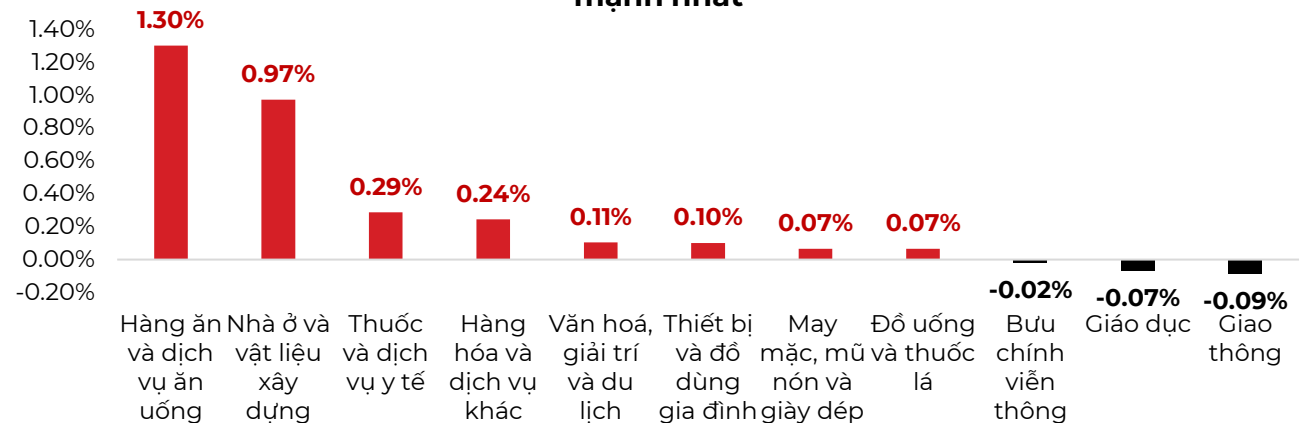



- **CPI tháng 12 tiếp tục duy trì được ở mức 2.94%svck**, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 4-4.5% của Chính phủ. Yếu tố đóng góp **chủ yếu do giá lương thực và thực phẩm tăng cao** (thuộc nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống) khi công tác trồng trọt và chăn nuôi bị ảnh hưởng nhiều bởi điều kiện thời tiết. Mặt khác, giá khu vực giao thông giảm do giá dầu thế giới điều chỉnh, là nguyên nhân chính giúp CPI duy trì ổn định ở mức thấp trong 4 tháng gần đây.
- **Tính riêng trong tháng 12, CPI đạt 0.29% so với tháng 11** với nguyên nhân chính đến từ **giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế (tăng 2.19%)** do một số địa phương điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo mức lương cơ sở mới và số ca mắc bệnh cảm cúm và đường hô hấp gia tăng vào mùa lạnh.
- **Trong tháng 1/2025, dự kiến CPI có thể tăng nhẹ** vào mùa mua sắm cho dịp Tết Nguyên đán, đặc biệt là giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống do đây là nhóm chiếm tỷ trọng cao nhất trong giỏ hàng hóa tính CPI.

Giá dịch vụ y tế là nguyên nhân chính khiến CPI tăng so với tháng 11



So với cùng kỳ, hàng ăn và dịch vụ ăn uống vẫn có mức tăng giá mạnh nhất



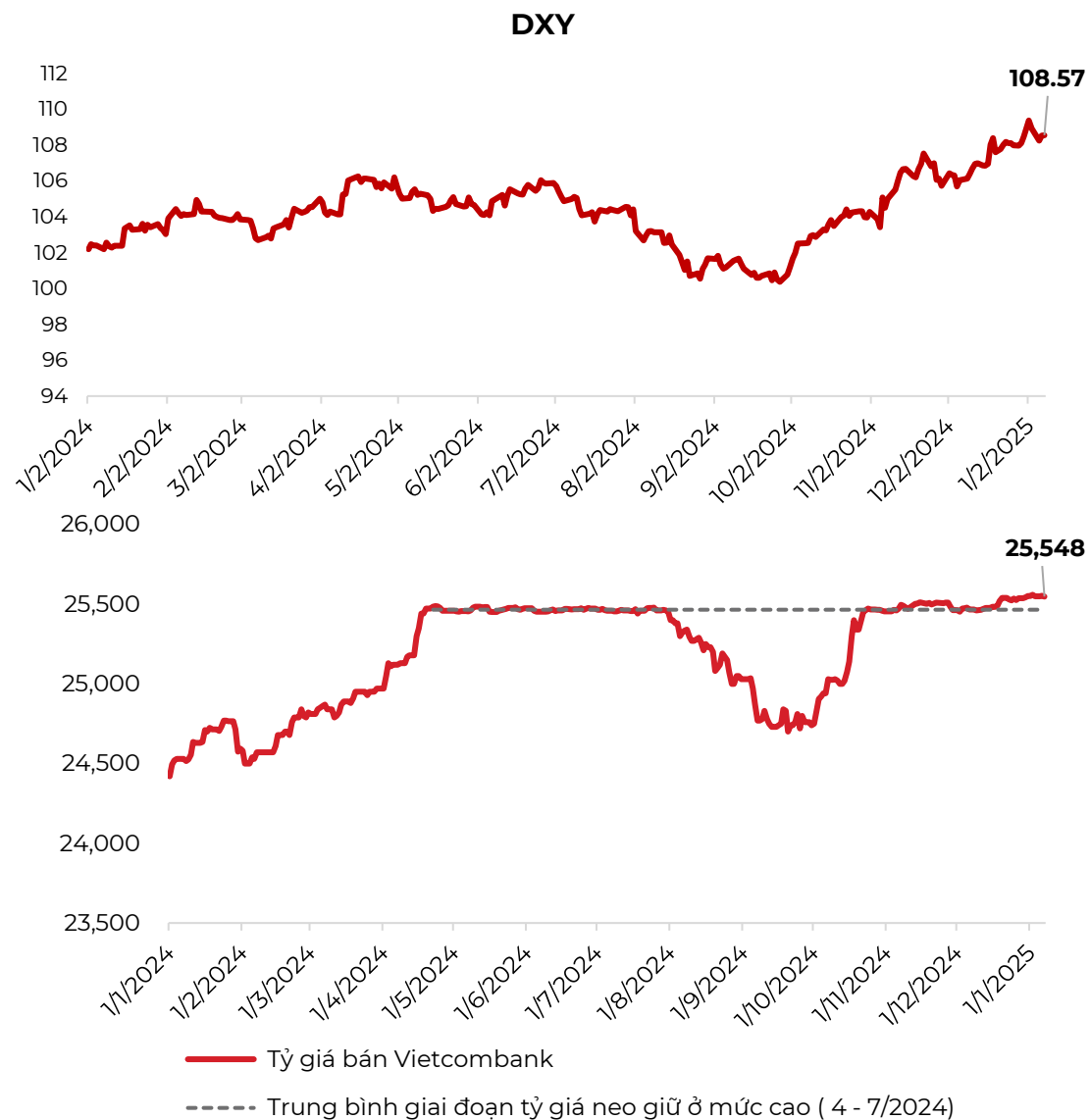


III. Các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư



III. Các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư

1. Áp lực tỷ giá

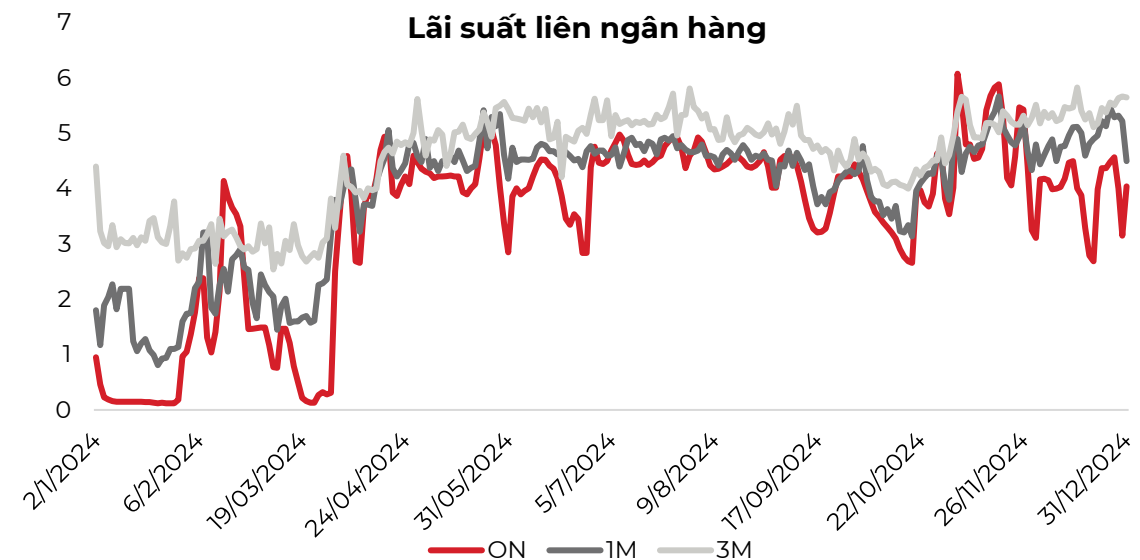
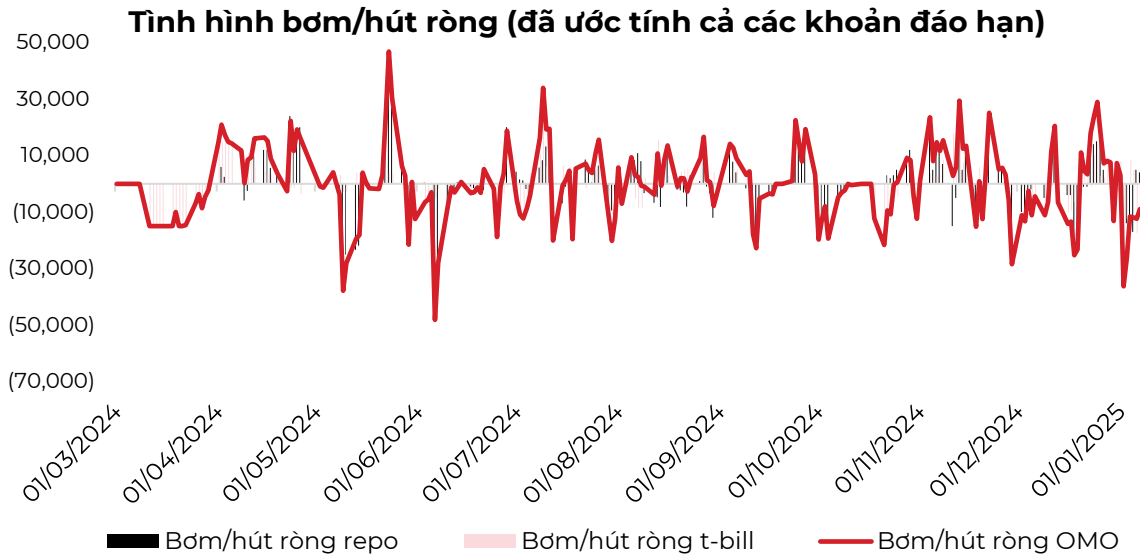


Nguồn: Investing, Vietcombank, AseanSC tổng hợp

- **DXY duy trì mức nền cao và đà tăng đều trong suốt tháng 12, đặc biệt vào ngày 19/12 – FED công bố hạ lãi suất lần thứ 3 trong năm 2024 với 0.25 điểm DXY đã vọt lên mức đỉnh trong 2 năm đạt 108.4.** Nguyên nhân đến từ FED thể hiện sự thận trọng việc hạ lãi suất trong năm tới, khi số lần hạ lãi suất được dự kiến giảm xuống một nửa từ 4 lần xuống 2 lần. Bên cạnh đó, tâm lý lo sợ về việc Tổng thống Donald Trump sẽ có những chính sách nới lỏng mạnh tay về tài khóa, tăng thuế quan từ đó thúc đẩy tăng trưởng nhưng cũng gia tăng lạm phát tại quốc gia này.
- **Chỉ số DXY liên tục tăng mạnh trong tháng 12, gây áp lực lớn đến tỷ giá VND/USD trong nước.** Trong suốt tháng 12, tỷ giá neo ở mức cao và vượt qua cả mức trung bình giai đoạn tỷ giá nóng nhất năm từ tháng 4 – tháng 7, tỷ giá bán VCB đã có lúc chạm đỉnh đạt 25.540 VND/USD (tương đương mức mất giá 4.27% so với đầu năm) Điều này dẫn đến việc dòng vốn USD dần bị rút khỏi Việt Nam. Trước tình hình đó, Ngân hàng Nhà nước buộc phải triển khai hàng loạt biện pháp điều hành để ổn định tỷ giá. Cụ thể, việc bán dự trữ ngoại hối được thực hiện nhằm tăng nguồn cung USD trên thị trường, trong khi các hoạt động hút ròng liên tục qua thị trường mở giúp kiểm soát thanh khoản VND, giảm bớt áp lực cầu USD

III. Các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư


2. Công cụ điều hành tỷ giá



Nguồn: SBV, Asean Research

Trong bối cảnh chỉ số DXY tăng mạnh, tỷ giá VND/USD trong nước đang chịu áp lực lớn, với nhu cầu USD tăng cao để phục vụ nhập khẩu cuối năm và dòng vốn USD rút khỏi thị trường Việt Nam. Để giảm áp lực tỷ giá, NHNN đã tiến hành hút ròng qua kênh thị trường mở, nhằm hạn chế lượng tiền đồng dư thừa. Biện pháp này cũng giúp bảo vệ sự ổn định của VND trong bối cảnh thanh khoản ngoại tệ trở nên hạn chế, đảm bảo mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô trong giai đoạn cuối năm.

Trong tháng 12, lãi suất liên ngân hàng tại Việt Nam vẫn ở mức cao do áp lực từ cả yếu tố quốc tế và trong nước. Trên thị trường quốc tế, chỉ số DXY tăng mạnh nhờ chính sách "điều hòa" của Fed và sức mạnh vượt trội của USD, khiến dòng vốn ngoại rút khỏi Việt Nam và tạo áp lực lên thanh khoản trong nước. Đồng thời, nhu cầu vốn cuối năm tăng mạnh để phục vụ thanh toán và sản xuất dịp Tết Nguyên Đán càng làm hệ thống ngân hàng căng thẳng. Để bình ổn tỷ giá và kiểm soát lạm phát, Ngân hàng Nhà nước thực hiện hút ròng qua thị trường mở và bán dự trữ ngoại hối, làm giảm nguồn cung tiền đồng. Những yếu tố này đẩy lãi suất liên ngân hàng tăng, phản ánh sự thắt chặt thanh khoản và mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô trong nước.

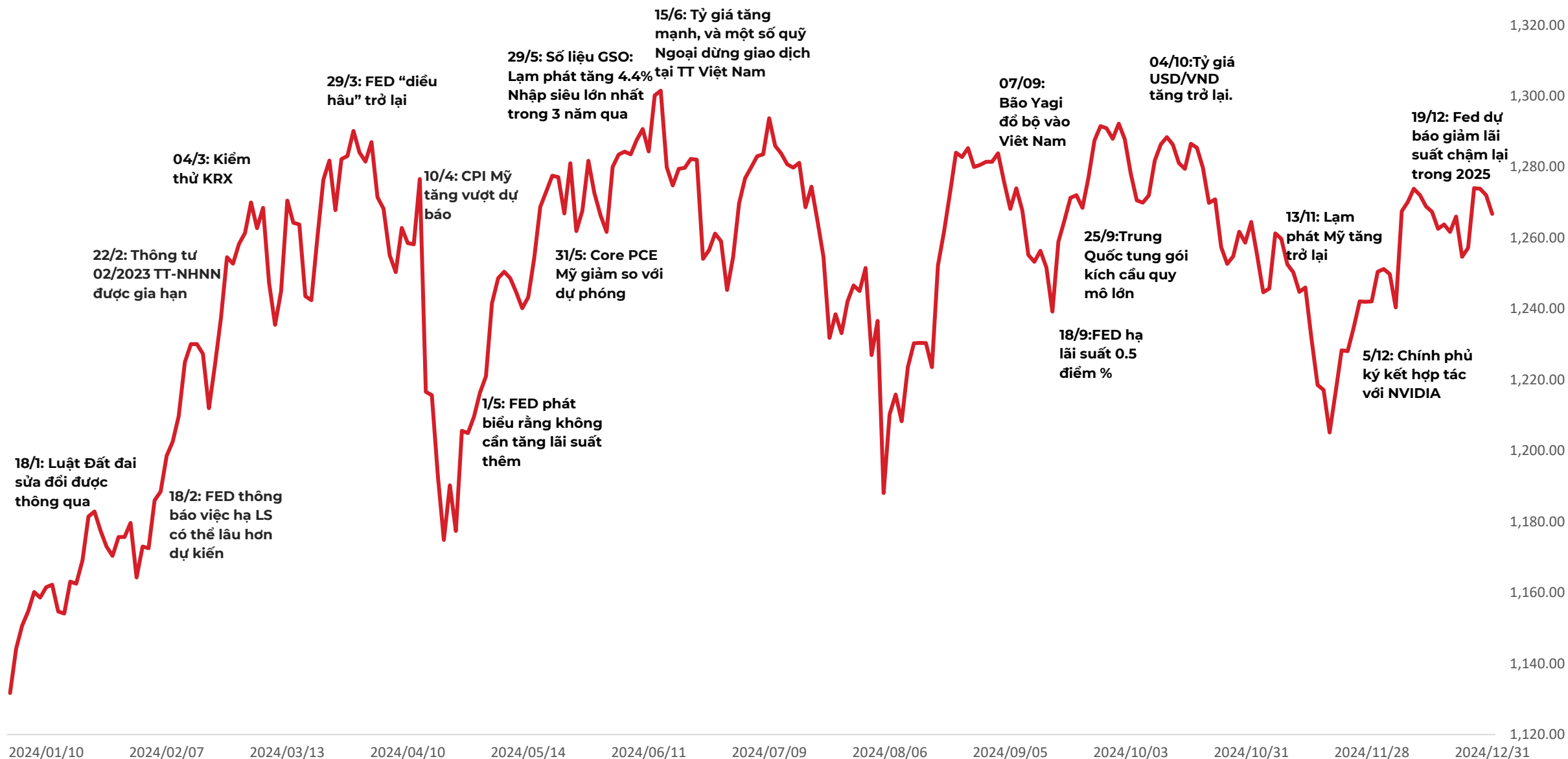


IV. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam



IV. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

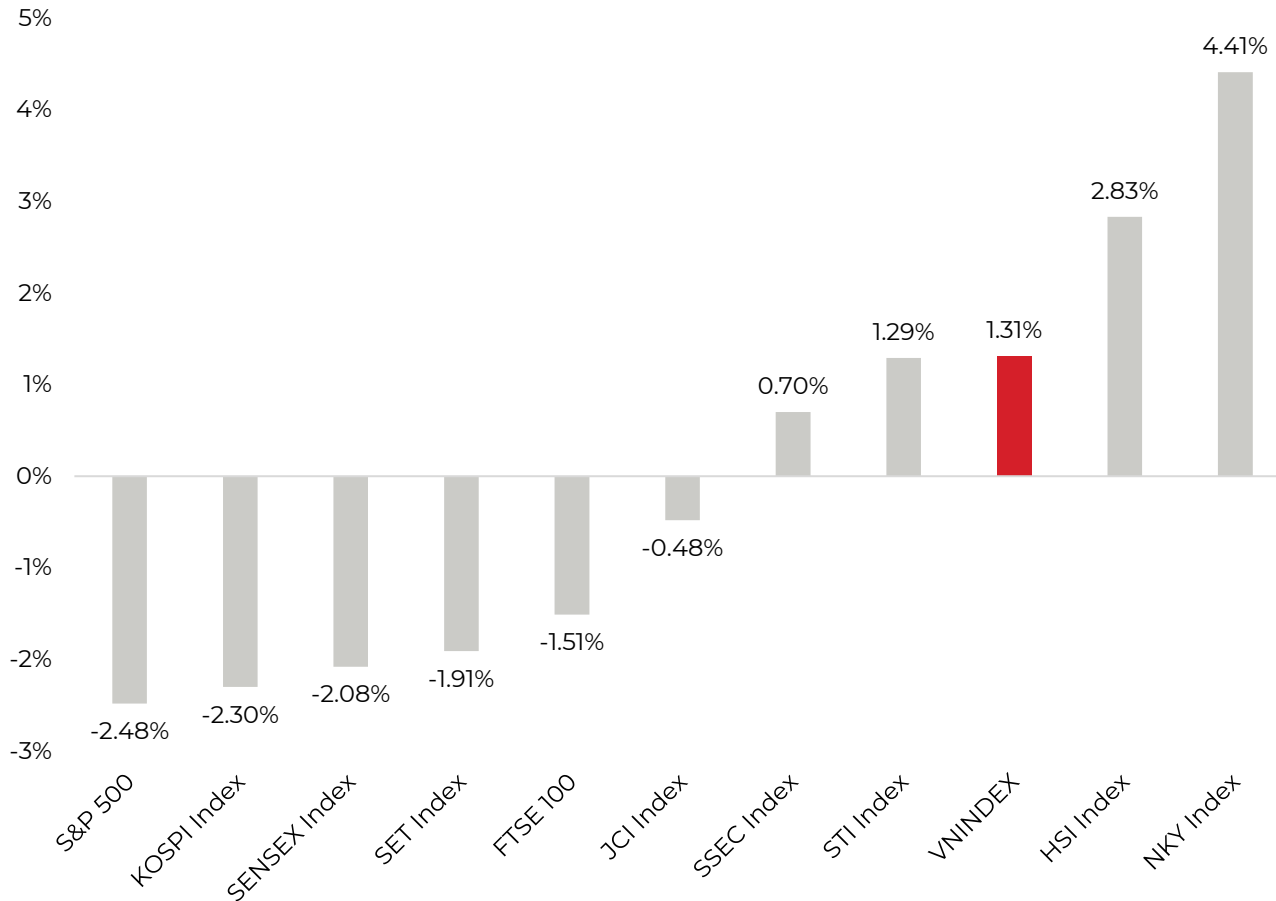
4.1. Diễn biến thị trường tháng 12/2024 – Các sự kiện đáng chú ý



IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.1. Diễn biến thị trường tháng 12/2024

Biến động chỉ số VNIndex

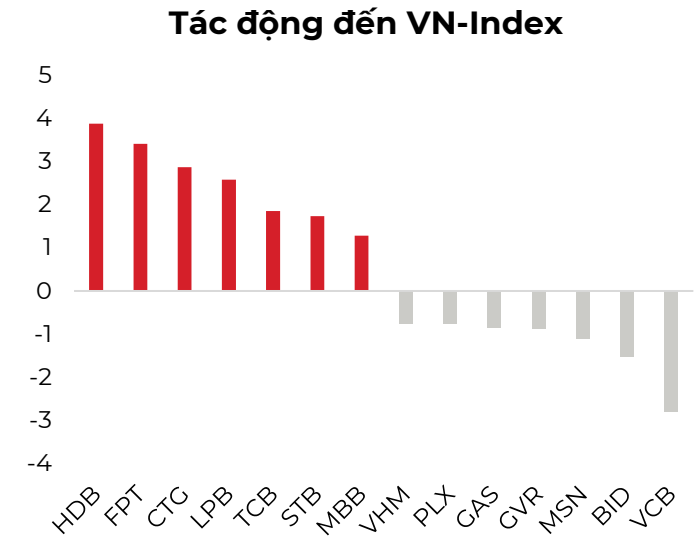
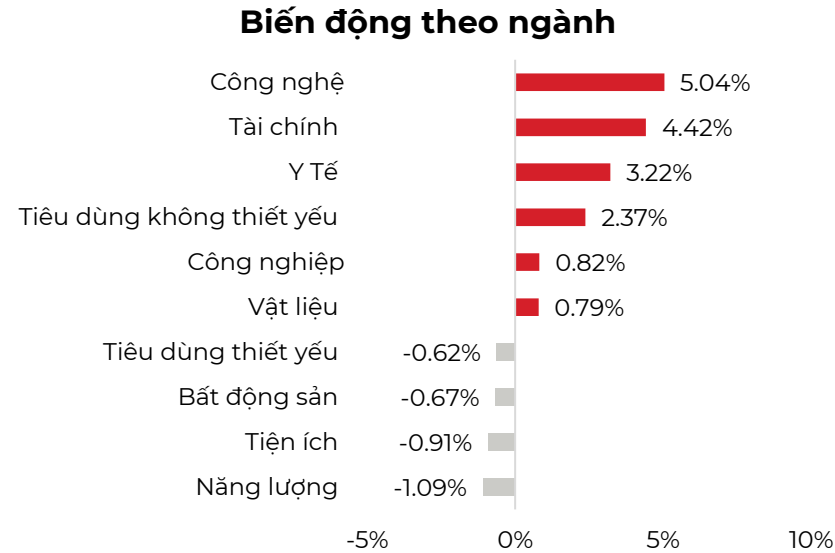
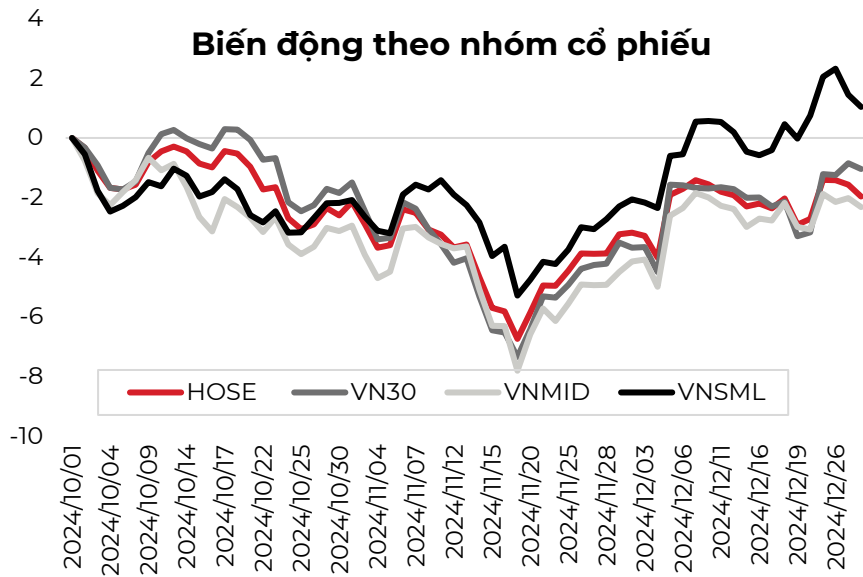


Nguồn: Investing, AseanSC tổng hợp

- **Đầu tháng 12, thị trường chứng khoán Việt Nam khởi đầu với cú hích tăng trưởng mạnh mẽ nhờ thông tin tích cực từ việc Việt Nam ký thỏa thuận hợp tác với Nvidia, tạo tâm lý lạc quan cho nhà đầu tư.** Tuy nhiên, giai đoạn giữa đến cuối tháng, thị trường dần chững lại và chủ yếu đi ngang với thanh khoản thấp. Nguyên nhân chính đến từ áp lực tỷ giá, khi đồng USD mạnh lên trên toàn cầu khiến dòng vốn ngoại bị rút khỏi thị trường, cùng với đó là sự điều chỉnh giảm của các thị trường quốc tế. Những yếu tố này đã khiến tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn, hạn chế giao dịch, dẫn đến sự trầm lắng của thị trường trong nửa cuối tháng
- **Mặc dù gặp nhiều áp lực từ yếu tố vĩ mô, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ghi nhận sự hồi phục** nhờ hiệu ứng lan tỏa từ đà tăng của thị trường chứng khoán châu Á khi các thị trường lớn như Nhật Bản, Trung Quốc và Hongkong ghi nhận tín hiệu tăng trưởng đã hỗ trợ chỉ số VNINDEX. Điều này cho thấy thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn duy trì sự ảnh hưởng với diễn biến các thị trường khác trong khu vực.

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.2 Biến động theo ngành, nhóm cổ phiếu



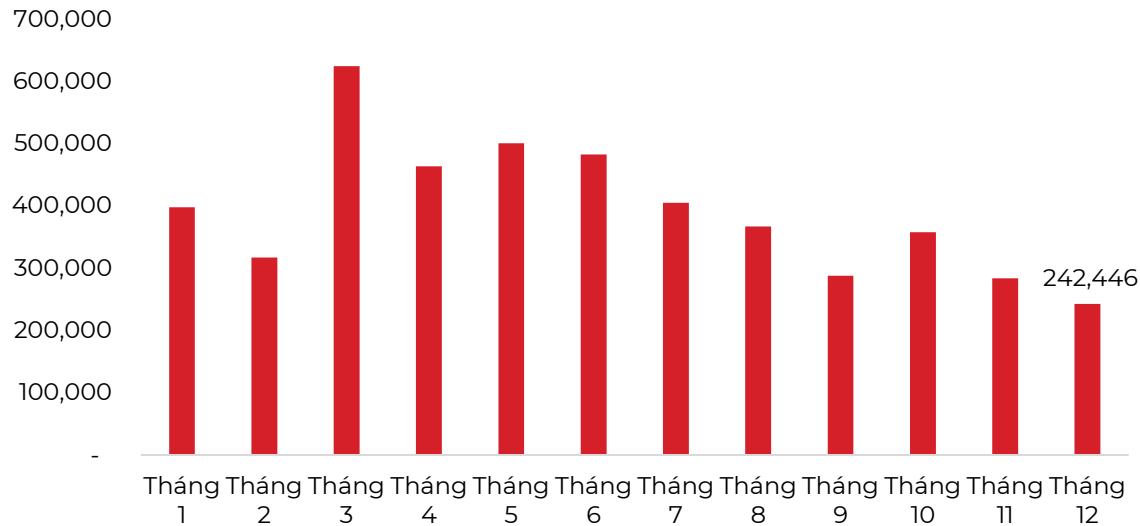
Nguồn: Asean Research

- **Biến động theo nhóm cổ phiếu:** Trong tháng 12/2024, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (VN30) và vốn hóa vừa (VNMID) duy trì sự phục hồi ổn định, giúp hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ (VNSML) ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, phản ánh sự gia tăng kỳ vọng của nhà đầu tư vào các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- **Về hiệu suất của các nhóm ngành trong tháng 12,** nhóm Công nghệ tiếp tục dẫn đầu với mức tăng trưởng mạnh mẽ trên 5%, phản ánh xu hướng chuyển đổi số của các doanh nghiệp trong lĩnh vực này, đặc biệt sau thỏa thuận hợp tác của NVIDIA nhằm phát triển công nghệ AI tại Việt Nam. Nhóm Tài chính cũng duy trì đà tăng ổn định, góp phần lớn vào sự phục hồi chung của thị trường. Nhóm Y tế ghi nhận mức tăng trưởng khá tích cực, được thúc đẩy bởi nhu cầu cao trong sử dụng dịch vụ y tế. Bên cạnh các nhóm ngành tăng trưởng, một số ngành khác chịu áp lực điều chỉnh như Bất động sản, Tiện ích và Năng lượng, phần lớn bị ảnh hưởng bởi những khó khăn trong môi trường kinh doanh.

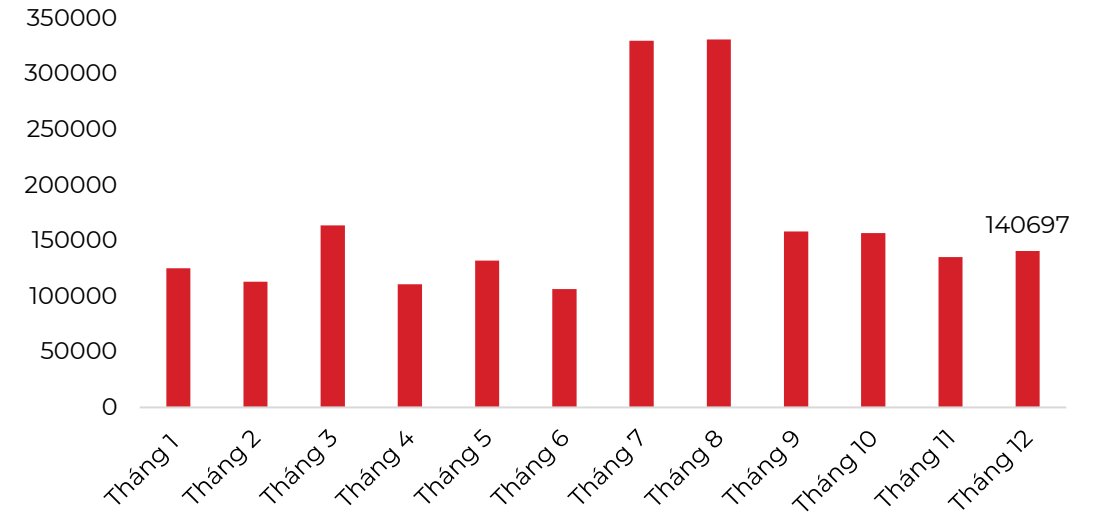
IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.3 Thanh khoản thị trường

Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)



Số tài khoản mở mới tháng 12

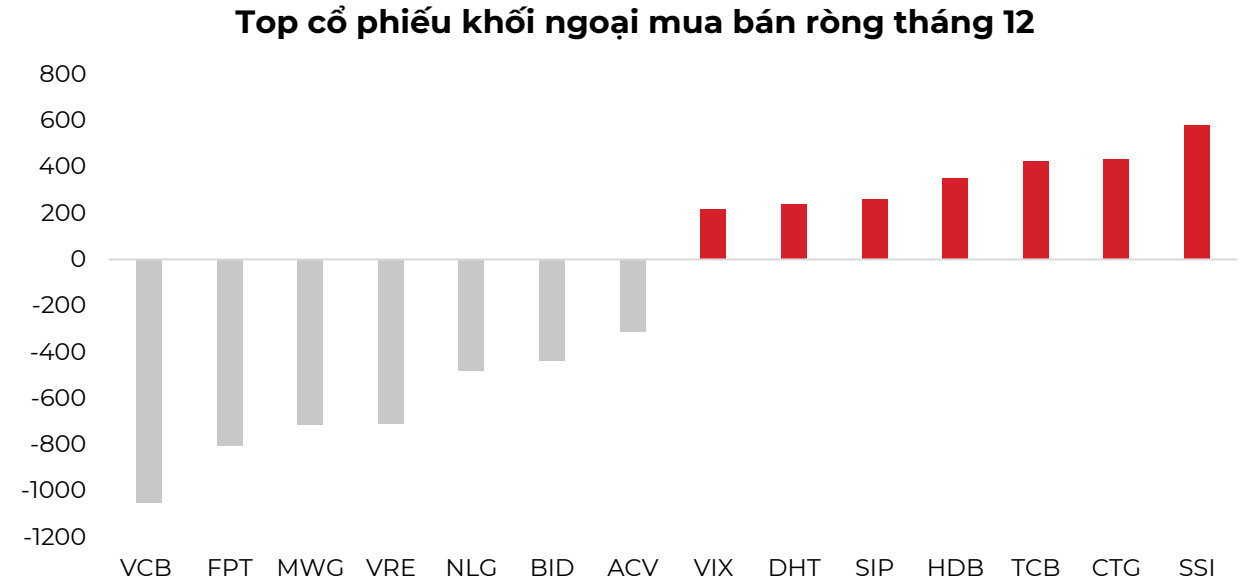
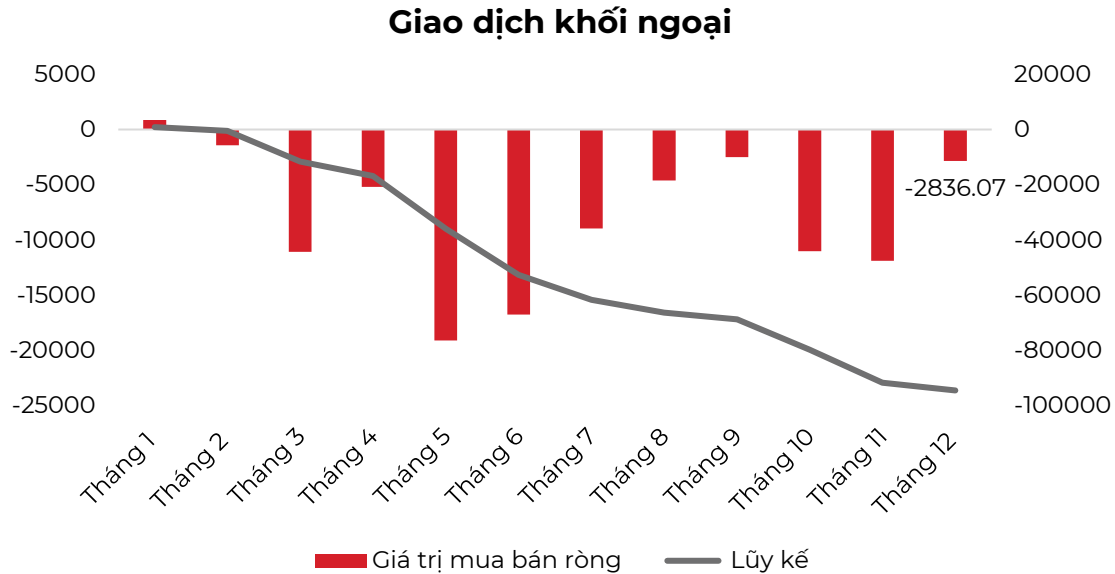


Nguồn: Asean Research

- **Thanh khoản trung bình trên cả 3 sàn trong tháng 12 ghi nhận sự suy giảm cả về khối lượng và giá trị giao dịch**, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Diễn biến này đến từ các yếu tố sau:
 - (i) Tâm lý chốt lời ngắn hạn và hạn chế giải ngân trong bối cảnh thiếu các thông tin hỗ trợ mạnh mẽ.
 - (ii) Áp lực bán ròng từ khối ngoại gây ảnh hưởng tâm lý lên thị trường
- **Số lượng tài khoản mở mới trong tháng 12 tăng nhẹ so với các tháng liền trước, đạt 140,697 tài khoản**, nâng tổng số tài khoản trên thị trường lên 9.250.208. Tuy nhiên số lượng tài khoản mở mới vẫn còn tương đối thấp, phản ánh tâm lý nhà đầu tư cá nhân đang khá thận trọng khi tham gia thị trường.
- **Tháng 12 là giai đoạn thị trường thể hiện rõ sự giằng co và thận trọng**, với thanh khoản suy giảm và số lượng mở mới tài khoản của nhà đầu tư cá nhân đều đang ở mức thấp. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội để thị trường tích lũy và điều chỉnh, tạo nền tảng cho xu hướng tăng trưởng bền vững hơn trong giai đoạn đầu năm mới. Nhà đầu tư nên ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và chiến lược dài hạn để tận dụng cơ hội khi thị trường hồi phục.

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.3.1. Giao dịch khối ngoại



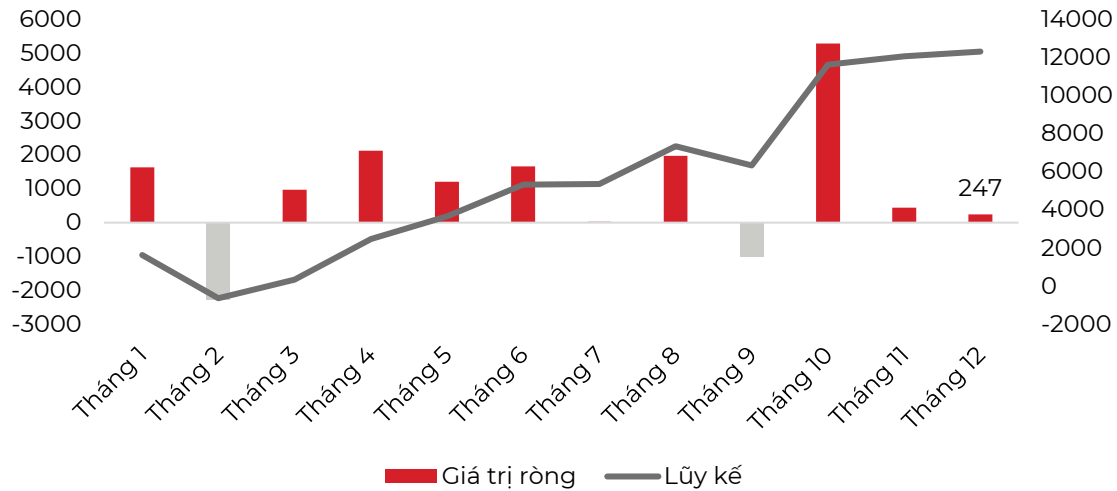
Nguồn: Asean Research

- **Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -2.836.07 tỷ đồng trong tháng 12**, kéo dài xu hướng bán ròng liên tục trong năm 2024. Áp lực bán vẫn duy trì tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu lớn. Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến diễn biến này bao gồm:
 - (i) Tâm lý thận trọng trước các biến động quốc tế, đặc biệt là tác động từ chính sách tiền tệ của Mỹ và xu hướng lãi suất toàn cầu, khiến dòng vốn ngoại rút khỏi các thị trường mới nổi.
 - (ii) Mặc dù tỷ giá ổn định hơn nhưng chưa đủ để thúc đẩy dòng tiền quay trở lại khi đồng DXY vẫn neo ở mức cao.
- Lực bán tập trung vào nhóm cổ phiếu "trụ" như **VCB (-1,180 tỷ đồng)**, **FPT (-815 tỷ đồng)**, và **MWG (-724 tỷ đồng)**, phản ánh áp lực thoái vốn của các nhà đầu tư nước ngoài tại các mã vốn hóa lớn. Trong khi đó, các mã cổ phiếu như **TCB (+421 tỷ đồng)**, **CTG (+528 tỷ đồng)**, và **SSI (+600 tỷ đồng)** nhận được lực mua ròng, cho thấy sự kỳ vọng vào tiềm năng tăng trưởng dài hạn của các cổ phiếu này.

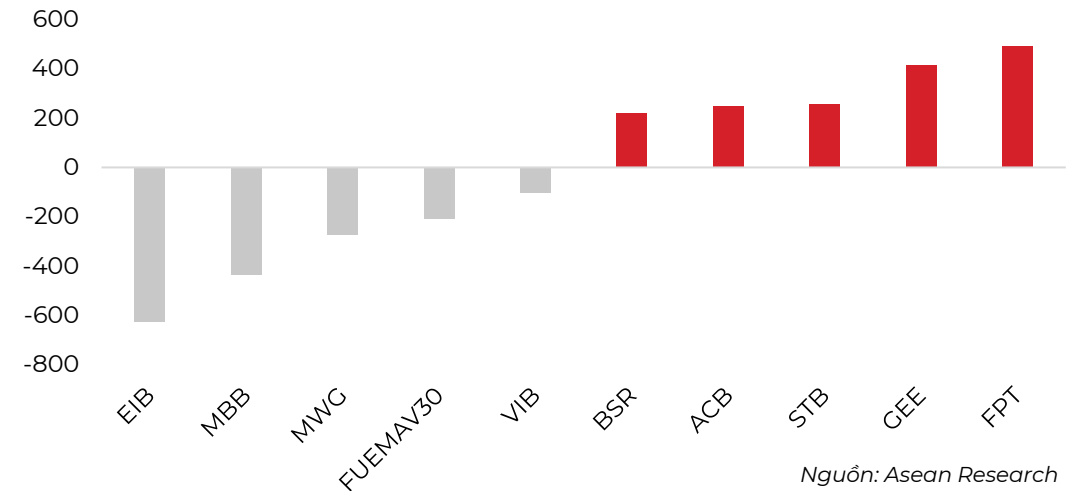
III. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.3.2. Tự doanh giao dịch

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh



Top cổ phiếu tự doanh mua bán ròng



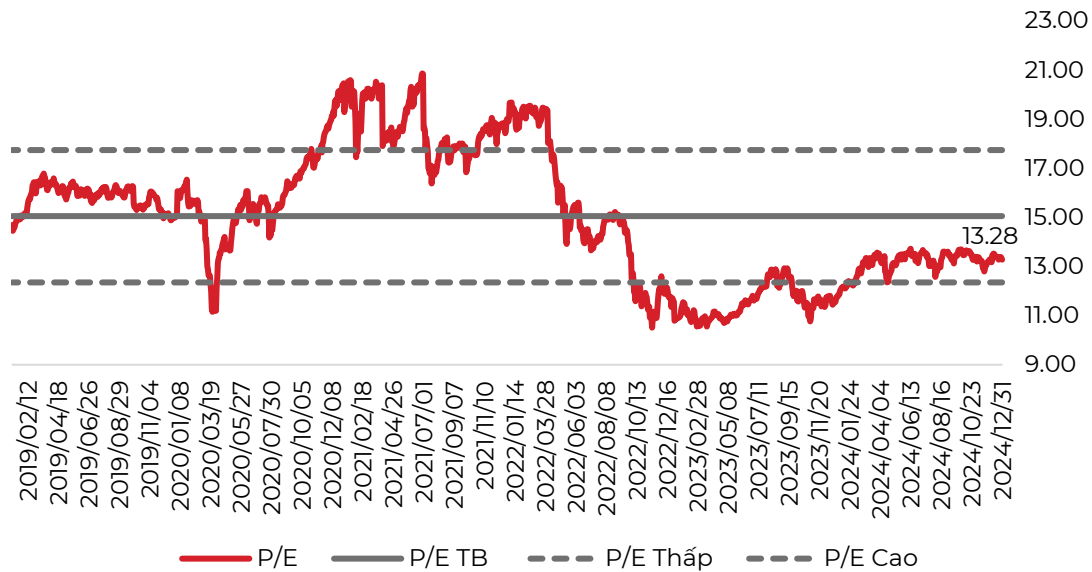
Nguồn: Asean Research

- **Trong tháng 12, khối tự doanh giao dịch mua ròng với giá trị 247 tỷ đồng**, cho thấy không có sự chênh lệch lớn giữa lực mua và bán. Diễn biến này phản ánh tâm lý thận trọng của các tổ chức tự doanh trước các biến động trong và ngoài nước. Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến hoạt động mua bán ròng của khối tự doanh bao gồm:
 - (i) Tâm lý chờ đợi trước bối cảnh quốc tế: Các chính sách tiền tệ "diều hâu" từ Fed và xu hướng lãi suất cao toàn cầu tiếp tục tạo áp lực lên các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam, khiến dòng vốn tự doanh tạm thời giữ trạng thái cân bằng.
 - (ii) Sức ép tỷ giá: chỉ số DXY tiếp tục duy trì ở mức cao đã làm giảm sức hấp dẫn của dòng vốn tại thị trường Việt Nam. Đồng thời gây áp lực lên tỷ giá trong nước. Điều này khiến các nhà đầu tư tự doanh phải thận trọng hơn.
- Sức ép bán ròng tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu như **EIB (-625 tỷ đồng)**, **MBB (-437 tỷ đồng)**, và **MWG (-273 tỷ đồng)**, phản ánh áp lực bán của các cổ phiếu trụ và nhóm tài chính lớn. Ngược lại, lực mua ròng nổi bật ở các mã như **FPT (+492 tỷ đồng)**, **GEE (+414 tỷ đồng)**, và **STB (+255 tỷ đồng)**

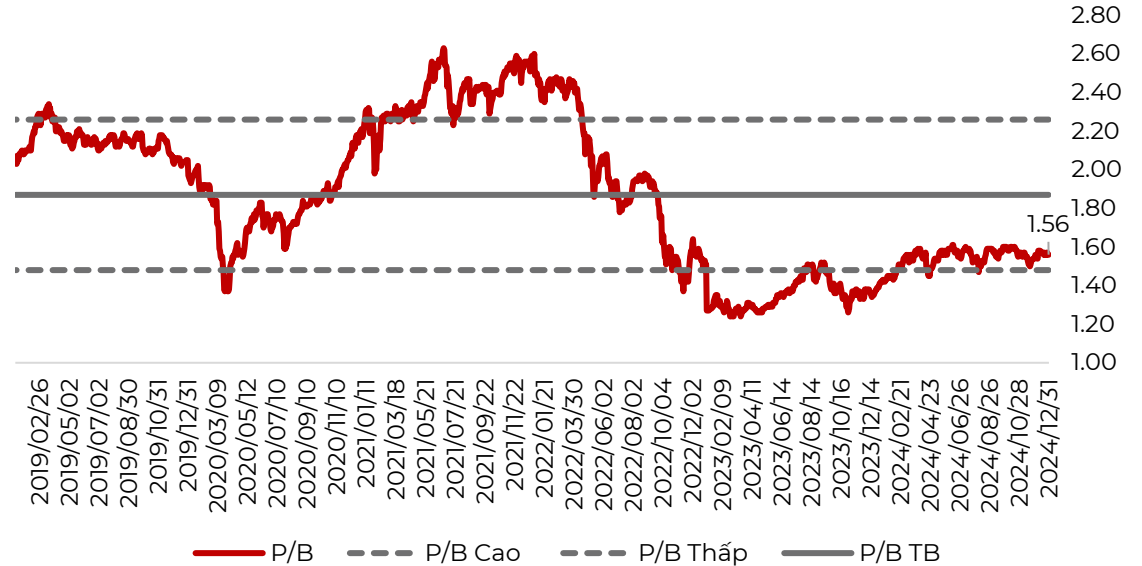
IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.4. Định giá thị trường

Định giá P/E chỉ số VNIndex



Định giá P/B chỉ số VNIndex



Nguồn: Asean Research

- **Thị trường đang ở vùng giá hấp dẫn: P/E thị trường về mức 13.28, P/B bằng 1.56**, cả 2 chỉ số này đều ở ngưỡng thấp dưới mức trung bình. Đây là dấu hiệu hỗ trợ quan trọng cho dòng tiền dài hạn. Bối cảnh này cho thấy sự hấp dẫn của thị trường Việt Nam so với các thị trường quốc tế, đặc biệt trong điều kiện Việt Nam đang có nền kinh tế tăng trưởng ổn định.
- **Đáng chú ý, mức định giá hiện tại phù hợp để các nhà đầu tư xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu** có nền tảng cơ bản tốt và câu chuyện tăng trưởng rõ ràng, đặc biệt trong bối cảnh thị trường quốc tế sẽ có nhiều biến động sau khi tổng thống Trump đắc cử. Ngoài ra các yếu tố như lợi nhuận doanh nghiệp phục hồi và chính sách kinh tế ổn định cũng đang tạo động lực tích cực cho thị trường.
- **Tuy nhiên, nhà đầu tư cũng cần lưu ý đến rủi ro** từ các yếu tố bên ngoài, đặc biệt là tác động tiềm tàng của chính sách lãi suất từ Mỹ và chính sách thuế quan của tổng thống Trump. Những yếu tố này có thể tạo ra các giai đoạn điều chỉnh ngắn hạn, mở ra cơ hội mua vào các cổ phiếu với mức chiết khấu hấp dẫn hơn. Trong bối cảnh đó, chiến lược đầu tư thận trọng và lựa chọn cổ phiếu phù hợp sẽ là chìa khóa để tối ưu hóa lợi nhuận trong tháng đầu năm 2025.

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.5. Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 1

- **Các yếu tố tích cực**

- **Định giá thị trường đang ở mức hấp dẫn:** Thị trường đang ở vùng giá hợp lý với P/E ở mức 13.28, phản ánh sự hấp dẫn của thị trường Việt Nam so với các thị trường quốc tế. Điều này đặc biệt đáng chú ý trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp niêm yết phục hồi lợi nhuận. Ngoài ra, các yếu tố vĩ mô tích cực cũng góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư. Đây là cơ hội tốt để tích lũy các cổ phiếu cơ bản với tiềm năng tăng trưởng dài hạn.
- **Tỷ giá khả năng sẽ hạ nhiệt trong tháng 1:** Tỷ giá dự kiến sẽ hạ nhiệt trong tháng 1 nhờ vào sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô và các chính sách điều hành linh hoạt từ Ngân hàng Nhà nước. Ngoài ra, nguồn cung ngoại tệ dồi dào từ kiều hối và xuất khẩu vào cuối năm có thể tiếp tục hỗ trợ đồng nội tệ, tạo ra sự cân bằng tốt hơn trên thị trường ngoại hối.

- **Các yếu tố rủi ro**

- **Các chính sách trái chiều sau khi Tổng thống Trump nhậm chức:** Tổng thống Trump có thể áp dụng thuế nhập khẩu cao đối với hàng hóa từ các nước có thặng dư thương mại lớn với Mỹ, bao gồm Việt Nam. Điều này có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt trong các ngành như thủy sản, dệt may,.. Đồng thời chính sách tài khóa mở rộng của Mỹ có thể làm tăng lạm phát, dẫn đến việc Cục Dự trữ Liên bang (Fed) duy trì lãi suất cao hơn, tạo áp lực lên tỷ giá VND/USD và ảnh hưởng đến kinh tế vĩ mô của Việt Nam
- **Tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước kỳ nghỉ lễ:** Trước kỳ nghỉ lễ, nhà đầu tư thường có xu hướng hạn chế giao dịch để tránh rủi ro trong giai đoạn nghỉ dài. Điều này khiến thanh khoản trên thị trường giảm trong giai đoạn cuối năm.

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.6 Phân tích kỹ thuật VNINDEX

- **Trên biểu đồ khung tháng** của VNIndex, thị trường đang hình thành một kênh giá hẹp trong biên độ 1,200-1,300 điểm phản ánh sự do dự của nhà đầu tư tại khu vực này. Đồng thời, khối lượng giao dịch có xu hướng giảm dần, cho thấy thị trường đang trong giai đoạn tích lũy trên khung thời gian lớn. Để phá vỡ được vùng tích lũy này, thị trường cần một cú hích mạnh mẽ từ các yếu tố bên ngoài với thông tin hỗ trợ tích cực.
- Về xu hướng, VNIndex hiện đang duy trì trên cả ba đường EMA20, EMA50 và EMA100, cho thấy tín hiệu tích cực. Trong đó EMA20 đóng vai trò là ngưỡng hỗ trợ khi trong 3 lần gần đây, chỉ số đã có phản ứng từ đường này. Tuy nhiên, vùng kháng cự 1,300 điểm vẫn là trở ngại lớn khi thị trường chưa thể bứt phá thành công



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Nếu thị trường vượt qua được vùng kháng cự 1,300 với khối lượng lớn, xu hướng tăng giá sẽ được củng cố mạnh mẽ hơn. Ngược lại, nếu VNINDEX không giữ được hỗ trợ 1,200, thị trường có thể điều chỉnh về các mức sâu hơn để tìm điểm cân bằng.

Xu hướng	Đi ngang
Kháng cự	1300
Hỗ trợ	1200

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.6 Phân tích kỹ thuật VNINDEX

- **Trên biểu đồ khung tuần** của VNIndex, thị trường đang vận động trong mô hình tam giác tăng – đây là tín hiệu tích lũy thường xuất hiện trước khi bứt phá. Cùng với đó là khối lượng giao dịch giảm dần khi giá tiến gần đến đỉnh của tam giác. Khi mô hình tam giác tăng hình thành, nhà đầu tư cần kiên nhẫn chờ đợi sự phá vỡ (breakout) để xác nhận xu hướng.
- Về xu hướng, VNIndex hiện duy trì trên đường EMA100 cho tín hiệu tích cực. Tuy nhiên, việc giá liên tục cắt qua đường EMA20 và EMA50 cho thấy xu hướng chưa thực sự rõ ràng, và thị trường hiện đang trong giai đoạn đi ngang, chưa có động lực mạnh mẽ để bứt phá.



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Khung tuần VNIndex đang trong giai đoạn tích lũy với mô hình tam giác tăng và các tín hiệu động lượng chưa rõ ràng. Nhà đầu tư cần chờ đợi sự phá vỡ từ mô hình này, kết hợp với sự gia tăng khối lượng để xác nhận xu hướng tiếp theo và có chiến lược giao dịch phù hợp.

Xu hướng	Đi ngang
Kháng cự	1300
Hỗ trợ	1220

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

4.6 Phân tích kỹ thuật VNINDEX

- Trên biểu đồ khung ngày của VNIndex, thị trường hình thành xu hướng đi ngang trong biên độ 1230-1277. Cùng với đó, khối lượng giao dịch đang duy trì ở mức thấp, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước dịp nghỉ lễ.
- Về mặt kỹ thuật, VNIndex liên tục cắt qua cả ba đường EMA20, EMA50 và EMA100, cho thấy tín hiệu trung lập về xu hướng ngắn hạn. Đồng thời, các chỉ báo RSI và MACD cũng đang đưa ra tín hiệu trung lập, phản ánh sự thiếu rõ ràng về động lượng thị trường.



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Các chỉ báo kỹ thuật hiện tại cho thấy xu hướng đi ngang của VNIndex trong ngắn hạn. Đồng thời, với mức thanh khoản thị trường tương đối thấp, chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục dao động trong biên độ 1230-1275 cho đến khi có yếu tố tác động đáng kể từ bên ngoài.

Xu hướng	Đi ngang
Kháng cự	1275
Hỗ trợ	1230

IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

Quan điểm đầu tư tháng 01/2025

Dựa trên các yếu tố vĩ mô và diễn biến thị trường trong tháng 12, chúng tôi đưa ra 3 kịch bản sau:

- **(1) Kịch bản tích cực (xác suất 20%):** Nếu chỉ số VN-Index phá vỡ vùng kháng cự 1275 với thanh khoản được cải thiện mạnh, xu hướng tăng sẽ được kích hoạt. Khi đó, thị trường có khả năng tiến lên các ngưỡng kháng cự cao hơn quanh mốc 1300 điểm.
- **(2) Kịch bản trung lập (xác suất 65%):** Là trường hợp có khả năng xảy ra cao nhất khi thị trường dao động trong biên độ 1230-1275, đi kèm với thanh khoản duy trì ở mức thấp. Tâm lý thận trọng khiến nhà đầu tư tiếp tục quan sát và chưa sẵn sàng đưa ra quyết định đầu tư trong giai đoạn này.
- **(3) Kịch bản tiêu cực (xác suất 15%):** Trong tình huống áp lực bán gia tăng, VN-Index có thể phá vỡ vùng hỗ trợ 1230. Điều này có thể dẫn đến một đợt điều chỉnh sâu hơn của chỉ số.



IV. Diễn biến thị trường chứng khoán VN

Quan điểm Vĩ mô

- **GDP năm 2024 đạt mức tăng trưởng 7.09% (vượt mục tiêu 7%),** sau những nỗ lực nới lỏng chính sách tiền tệ từ đầu năm 2023, đồng thời lạm phát được kiểm soát tốt dưới ngưỡng giới hạn. Trong đó, quý 4 ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ 7.55% nhờ sự hồi phục của khu vực dịch vụ khi thị trường trong nước bước vào mùa mua sắm cuối năm cùng mùa cao điểm đón khách du lịch quốc tế. Tuy nhiên nhìn chung cả năm, sản xuất công nghiệp mới là nhân tố then chốt giúp nền kinh tế tăng trưởng đều qua từng quý.
- **Sản xuất công nghiệp mặc dù tăng trưởng chậm lại trong quý 4 nhưng nhìn chung cả năm đã tăng 8.24%svck** và ghi nhận sự cải thiện tích cực về tốc độ trong 3 quý đầu năm, khi nhu cầu quốc tế phục hồi tốt trở lại (kim ngạch xuất khẩu năm 2024 tăng 14.3% svck), đặc biệt trong giai đoạn tháng 7 đến tháng 9. Các nền kinh tế, khách hàng lớn của hoạt động xuất khẩu (Hoa Kỳ, Trung Quốc và khối EU) đều đang cho thấy sự hồi phục về kinh tế và tiêu dùng tương đối tích cực trong năm.
- Nhờ một loạt các biện pháp hỗ trợ thông qua chính sách tài khóa, **khu vực dịch vụ đã dần hồi phục và gia tăng tốc độ tăng trưởng qua từng quý, với điểm sáng là mức tăng 9.3% của tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trong quý 4,** cho thấy các chính sách đã phát huy tương đối hiệu quả và sức mua của người dân theo đó đã dần quay trở lại.
- Ngoài ra, **lạm phát trong năm 2024 cũng được kiểm soát tốt khi CPI cả năm chỉ ở mức 3.63%svck,** thấp hơn ngưỡng giới hạn 4-4.5% Chính phủ đề ra từ đầu năm, bất chấp những tác động từ bên ngoài như áp lực tỷ giá và các đợt tăng giá lương thực, giá nhiên liệu của thế giới.



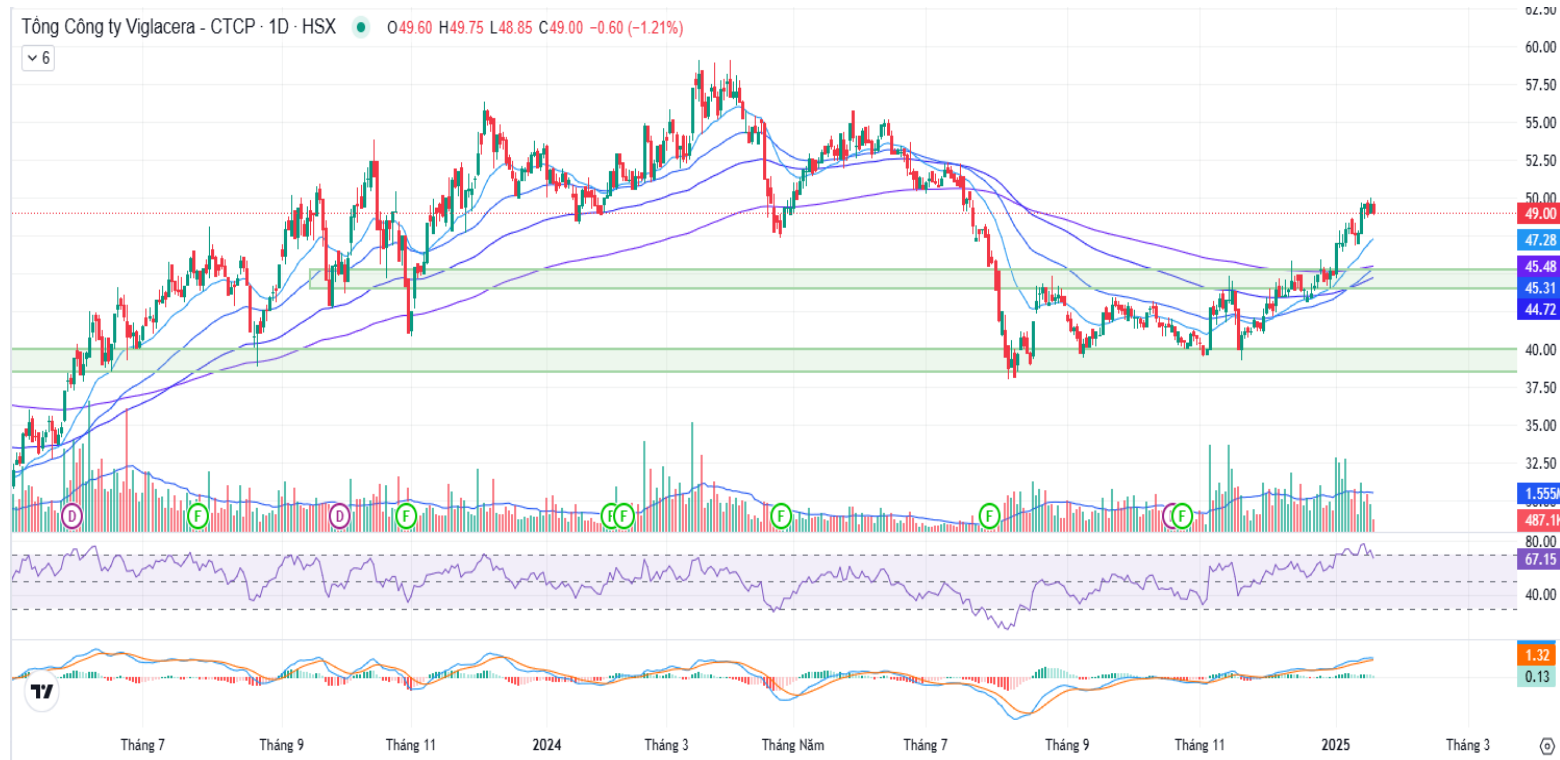
V. Cổ phiếu đáng chú ý



Nhóm Bất động sản khu công nghiệp

VGC- Tổng công ty Viglacera

- **VGC đang hình thành xu hướng tăng** với các đỉnh cao dần và các đáy cao dần. Đồng thời vùng kháng cự quanh mức giá 45 đã bị phá vỡ bằng phiên bùng nổ thanh khoản nhằm xác nhận xu hướng tăng được hình thành.
- Đối với các đường trung bình, VGC đang nằm trên các đường EMA 20, EMA 50 xác nhận tín hiệu xu hướng tăng. Đồng thời các đường EMA hình thành vùng hỗ trợ quan trọng trong trường hợp cổ phiếu có sự điều chỉnh. Về động lượng, RSI và MACD đều đang hướng lên cho tín hiệu tích cực.



Chiến lược giao dịch:

VGC đã xác nhận hình thành xu hướng tăng trong ngắn hạn dựa theo các yếu tố kỹ thuật. **Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân trong trường hợp giá điều chỉnh về quanh mốc hỗ trợ 44-45 với mục tiêu giá quanh vùng 52-55.5. Ngưỡng stoploss được xác định bên dưới khu vực 43.**

Chỉ báo kỹ thuật

Giá trị

Tín hiệu

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Tín hiệu
EMA20	47.28	Tích cực
EMA50	45.31	Tích cực
RSI	67.15	Tích cực
MACD	1.45	Tích cực
Hỗ trợ	44-45	
Kháng cự	52-55.5	

KHD- CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền

- **KDH đang tích lũy trong mô hình cái nêm với khối lượng giao dịch giảm dần.** Tuy nhiên điểm đáng chú ý là trước đó KDH đã hình thành xu hướng tăng trong dài hạn với các đỉnh cao dần và các đáy cao dần. Vì vậy nhiều khả năng mô hình sẽ phá vỡ lên trên theo xu hướng chính và KDH sẽ tiến đến các mốc kháng cự cao hơn.
- Đối với các đường trung bình, KDH đang có sự giao cắt liên tục với các đường EMA20 và EMA 50 cho tín hiệu đi ngang và tích lũy trong khoảng thời gian dài.

Chiến lược giao dịch:

KDH đang trong quá trình tích lũy đồng thời xu hướng tăng dài hạn đã được hình thành trước đó. **Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân trong trường hợp cổ phiếu phá vỡ cạnh trên của mô hình cái nêm tại quanh mức giá 36.4 với mục tiêu giá quanh vùng 40-43. Ngưỡng stoploss được xác định bên dưới khu vực 31.5.**



Chỉ báo kỹ thuật

Giá trị

Tín hiệu

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Tín hiệu
EMA20	34.53	Trung lập
EMA50	34.34	Trung lập
RSI	48.81	Trung lập
MACD	-0.07	Trung lập
Hỗ trợ	31.5-32.5	
Kháng cự	40-43	



PNJ- CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận

- **PNJ đã hình thành xu hướng tăng trong dài hạn khi cổ phiếu này phá vỡ vùng đỉnh cao nhất quanh mức 93 từ trước đó.** Đồng thời mức giá 93 đã trở thành vùng hỗ trợ quan trọng khi cổ phiếu đã nhiều lần chạm vào vùng hỗ trợ này cùng lực cầu tham gia mạnh mẽ.
- Đối với các đường trung bình, PNJ giao cắt liên tục với các đường EMA20 và EMA 50 cho ta tín hiệu đi ngang trong ngắn hạn. Tuy nhiên cổ phiếu vẫn giữ vững trên đường EMA 200 cho tín hiệu tích cực trong dài hạn. Đồng thời các chỉ báo RSI và MACD cho ta tín hiệu trung lập về động lượng.



Chiến lược giao dịch:

PNJ đã phá vỡ vùng đỉnh cao nhất đồng thời đã có lực cầu xuất hiện tại vùng hỗ trợ. **Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân trong trường hợp giá điều chỉnh về quanh mốc 90.5-93 với mục tiêu giá quanh vùng 100-106.** Ngưỡng stoploss được xác định bên dưới khu vực 85.

Chỉ báo kỹ thuật

Giá trị

Tín hiệu

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Tín hiệu
EMA20	95.69	Trung lập
EMA50	95.66	Trung lập
RSI	50.38	Trung lập
MACD	-0.28	Trung lập
Hỗ trợ	90.5-93	
Kháng cự	100-106	



FPT- Công ty cổ phần FPT

- **FPT đang có xu hướng tăng bền vững trong dài hạn** với các đỉnh cao dần và các đáy cao dần liên tục qua các năm. Hiện tại FPT đã phá vỡ qua mốc kháng cự quanh 138 với phiên bùng nổ thanh khoản nhằm xác nhận xu hướng tăng tiếp tục tiếp diễn trong dài hạn.
- Đối với các đường trung bình. Các đường EMA50, EMA100, EMA200 liên tục mở rộng và hướng lên trên cho tín hiệu tăng trưởng bền vững. Đồng thời các chỉ báo MACD cho tín hiệu tích cực về động lượng.



Chiến lược giao dịch:

FPT đang có xu hướng tăng bền vững trong dài hạn dựa theo các yếu tố phân tích kỹ thuật. **Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân trong trường hợp giá điều chỉnh về quanh mốc hỗ trợ 137.5-140 với mục tiêu giá quanh vùng 150-160. Ngưỡng stoploss được xác định bên dưới khu vực 125.**

Chỉ báo kỹ thuật

Giá trị

Tín hiệu

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Tín hiệu
EMA20	148.08	Tích cực
EMA50	145.3	Tích cực
RSI	57.33	Trung lập
MACD	0.55	Tích cực
Hỗ trợ	137.5-140	
Kháng cự	150-160	



VCB- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

- **VCB đang nằm trong kênh giá xác nhận xu hướng tăng.** Đồng thời trong dài hạn VCB đang có xu hướng tăng trưởng ổn định với các đỉnh cao dần và các đáy cao dần qua nhiều năm. Điều này cho thấy đây là cổ phiếu có thể tích lũy trong dài hạn
- Đối với các đường trung bình, VCB đang nằm trên các đường EMA 20, EMA 50 và EMA100 cho tín hiệu xu hướng tăng. Đồng thời EMA cũng là vùng hỗ trợ quan trọng để cổ phiếu tiếp tục tăng trưởng. Về động lượng, RSI và MACD đều đang đi ngang cho tín hiệu trung lập.



Chiến lược giao dịch:

VCB đã xác nhận xu hướng tăng trong dài hạn đồng thời cổ phiếu đang nằm trong kênh giá hướng lên. **Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân khi cổ phiếu chạm cạnh dưới của kênh giá tại 91.3 với mục tiêu quanh vùng 96.5-100. Ngưỡng stoploss được xác định bên dưới khu vực 88.**

Chỉ báo kỹ thuật

Giá trị

Tín hiệu

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Tín hiệu
EMA20	92.17	Trung lập
EMA50	92.22	Trung lập
RSI	46.53	Trung lập
MACD	-0.15	Trung lập
Hỗ trợ	88-89	
Kháng cự	96.5-100	

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.